

Phần I
CƠ SỞ DỮ LIỆU

Tên trường (theo quyết định thành lập): **Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn**

Cơ quan chủ quản: **Ủy ban nhân dân thành phố Bến Cát**

Tỉnh	Bình Dương	Tên Hiệu trưởng:	Nguyễn Thị Tuyết Minh
Thị xã	Bến Cát	Điện thoại trường:	0274 3564804
Phường	Mỹ Phước	Fax:	
Đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3	QĐ số 86/QĐ - SGDĐT ngày 03/02/2016 của Sở GD&ĐT tỉnh Bình Dương.	Web:	Email: thtranquoctuan@bc.sgd binhduong.edu.vn
Năm thành lập trường (theo quyết định thành lập):	Năm 1997; QĐ số 2525/QĐ-UB, ngày 01/9/1997 của UBND huyện Bến Cát	Số điểm trường (nếu có):	
Công lập	x	Có học sinh khuyết tật	
Tư thực		Có học sinh bán trú	x
Thuộc vùng đặc biệt khó khăn		Có học sinh nội trú	
Trường chuyên biệt		Loại hình khác	
Trường PT DTNT			

1. Số lớp, số học sinh:

Số TT	Khối	Số lớp	Tổng Số HS	Nữ	Số học sinh Dân tộc		Số học sinh Khuyết tật	
					TS	Nữ	TS	Nữ
01	Một	10	458	227	17	11	0	0
02	Hai	9	424	210	11	6	0	0
03	Ba	9	401	207	9	5	0	0
04	Bốn	10	451	230	4	2	0	0
05	Năm	9	437	207	16	8	0	0
Tổng cộng		47	2.171	1.081	57	32	0	0

2. Cơ sở vật chất

Mục	Cơ sở chính	Cơ sở 2	Cộng
Diện tích (m ²)	11.157,44		11.157,44
Bình quân m ² /HS	7.6	/	7.6
Số phòng học	33	14	47
Số phòng hành chính	6	/	6
Số phòng chức năng	7	/	7
Số bàn ghế thực hiện bán trú			

3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

	Chưa đạt chuẩn		Đạt chuẩn		Cao đẳng		Đại học	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
BGH	0		3	100%	0		2 1 Thạc sĩ	100%
GV	0		63	100%	7	11.1%	53 3 Thạc sĩ	88.8%
NV	5 (BV,PV)		5	50%	TC: 1 KTV:1		2	
Cộng	5	6.6%	71	93.4%			4 Thạc sĩ 54 ĐH	76.3%

Phần II TỰ ĐÁNH GIÁ

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tình hình chung của nhà trường

Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn tọa lạc ngay trung tâm thành phố Bến Cát có tổng diện tích 11.157,44 m². Trường có cảnh quan sư phạm hoàn chỉnh, khang trang, cơ sở vật chất thuận lợi với hai dãy phòng học (1dãy: một trệt một lầu, 1 dãy: một trệt hai lầu) đáp ứng cho 33 phòng học và 14 phòng học ở cơ sở 2 để đáp ứng yêu cầu của học sinh đến trường, một phòng truyền thống Đội, một phòng sinh hoạt Hội đồng, phòng thư viện, phòng thiết bị và phòng dạy Tin học. Bên cạnh đó trường còn có một dãy nhà ăn rộng lớn phục vụ học sinh bán trú, một dãy phòng làm việc của Ban giám hiệu, văn thư, kế toán, phòng y tế học đường. Tháng 9/2009 trường tiểu học Trần Quốc Tuấn đạt Chuẩn Quốc gia mức độ II (*Theo Quyết định số 3076/QĐ-UBND ngày 24/7/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương*). Tháng 10/2010 trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3 (*Theo Quyết định số 2833/QĐ-UBND ngày 22/9/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương*). Tháng 02/2016 trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3 (*Theo Quyết định số 86/QĐ-SGDĐT ngày 03/02/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương*). Ngày 21/3/2022, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 611/QĐ-SGDĐT ngày 21/3/2022 về việc công nhận Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn, Thị xã Bến Cát đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, kèm bằng chứng nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2. Ngày 24/3/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 710/QĐ-UBND ngày 24/3/2022 về việc công nhận Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn, Thị xã Bến Cát đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, kèm bằng công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

Phát huy tốt những thành quả đạt được, Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn giữ vững danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động xuất sắc” nhiều năm liền được Chủ tịch UBND thành phố, UBND tỉnh Bình Dương tặng bằng khen.

Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên hiện có 76 người: Ban giám hiệu 03; Hành chánh phục vụ 10; Giáo viên dạy lớp 63. Giáo viên được phân công giảng dạy đúng chuyên môn đào tạo.

Hiện nay, bộ máy tổ chức của nhà trường gồm có Ban Giám hiệu, các tổ chuyên môn và tổ văn phòng, Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, Chi đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh. Chi bộ nhà trường nhiều năm liền đạt Chi bộ trong sạch vững mạnh. Ban Giám hiệu tập trung chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện kế hoạch năm học, triển khai đầy đủ, kịp thời các chủ trương, nhiệm vụ của ngành, đồng thời tổ chức việc đánh giá,

xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo đúng quy định của pháp luật về đánh giá công chức, viên chức và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá học sinh tiểu học. Công tác động viên khen thưởng, xây dựng khối đoàn kết, thực hiện dân chủ hóa trường học được nhà trường chú trọng. Do đó phong trào thi đua “*Dạy tốt, học tốt*” luôn được duy trì, mang lại hiệu quả tích cực nâng cao chất lượng giáo dục Tiểu học. Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường luôn cố gắng nỗ lực để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, nhiều năm liền trường luôn giữ vững danh hiệu Tập thể Lao động Xuất sắc. Công đoàn nhà trường luôn đạt công đoàn cơ sở vững mạnh. Liên đội nhiều năm liền đạt Liên đội vững mạnh.

Nhà trường thực hiện tốt phong trào “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”; Thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT qui định đánh giá học sinh tiểu học từ ngày 20/10/2020, nhà trường chú trọng công tác giáo dục đạo đức, giáo dục giá trị, kĩ năng sống cho học sinh, đề cao trách nhiệm giáo dục, coi trọng phát triển năng lực, phẩm chất người học thông qua tổ chức các hoạt động tự học cho học sinh, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp do Liên đội phối hợp với giáo viên chủ nhiệm thực hiện; tổ chức tuyên truyền cho phụ huynh và học sinh về mục đích, yêu cầu, nội dung của các cuộc vận động và phong trào thi đua, phối hợp tham gia đánh giá học sinh, điều chỉnh các hoạt động phối hợp giáo dục nhằm phát triển các kỹ năng, năng lực và phẩm chất cho học sinh. Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường ngày được nâng cao. Những năm gần đây, chất lượng giáo dục đều đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Hàng năm, nhà trường thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học, các văn bản định hướng phát triển giáo dục và giáo dục tiểu học, các định hướng đổi mới giáo dục được quán triệt đầy đủ, được cụ thể hóa trong kế hoạch phát triển nhà trường theo từng giai đoạn và từng năm học. Kế hoạch các tổ chuyên môn, các bộ phận được toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện đầy đủ.

Căn cứ vào kinh phí được cấp hằng năm, nhà trường xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích, tiết kiệm. Kế hoạch tài chính được cấp đủ theo dự toán. Việc thực hiện thu, chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính theo đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học. Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2028/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư hợp nhất Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với

trường tiểu học. Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn tiến hành tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường.

2. Mục đích tự đánh giá

Nhà trường tự xem xét, tự kiểm tra, chỉ ra các điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng và các biện pháp thực hiện để đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành nhằm không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục; thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng của nhà trường; để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận cơ sở giáo dục phổ thông đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

Khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục.

3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động tự đánh giá

Để tiến hành tự đánh giá, nhà trường đã căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2028/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư hợp nhất Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học. Dự thảo hướng dẫn xác định nội hàm, gợi ý tìm minh chứng theo tiêu chuẩn đánh giá trường tiểu học của Cục quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

a. Quy trình tự đánh giá của nhà trường được thực hiện đúng qui định mà Bộ GD&ĐT đã hướng dẫn, theo 7 bước

1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá.
2. Xây dựng kế hoạch tự đánh giá, phổ biến đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường.
3. Thu thập, xử lý và phân tích các thông tin, minh chứng của từng tiêu chí.
4. Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí.
5. Viết báo cáo tự đánh giá.
6. Công bố dự thảo báo cáo tự đánh giá trong nội bộ trường và thu thập các ý kiến đóng góp từ tập thể cán bộ, giáo viên và nhân viên.

7. Triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành báo cáo tự đánh giá.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường căn cứ báo cáo tự đánh giá để thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng, phát huy các điểm mạnh, khắc phục điểm yếu đã đề ra trong từng tiêu chí.

Hội đồng tự đánh giá làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và thảo luận để đi đến thống nhất, mọi quyết định chỉ có giá trị khi có ít nhất 2/3 số thành viên trong Hội đồng tự đánh giá nhất trí.

Những vấn đề nổi bật trong hoạt động tự đánh giá

Báo cáo được trình bày lần lượt từng tiêu chí của các tiêu chuẩn. Mỗi tiêu chí đều được mô tả rõ ràng, cụ thể hiện trạng của nhà trường cần đạt được trong mỗi tiêu chí. Sau khi mô tả hiện trạng, báo cáo tự đánh giá đề cập tới những điểm mạnh, điểm yếu của nhà trường và đặc biệt một nội dung rất quan trọng, rất cần thiết trong mỗi tiêu chí đó là kế hoạch cải tiến, phát huy những điểm mạnh, đề ra các biện pháp khắc phục điểm yếu, tuy ngắn gọn nhưng rõ ràng và có tính khả thi.

Tuy nhiên báo cáo tự đánh giá của nhà trường không tránh khỏi những chủ quan. Mong muốn của nhà trường là được Đánh giá ngoài để có xác định chính xác, khách quan chất lượng nhà trường, từ đó có kế hoạch cải tiến, phát huy thế mạnh, khắc phục hạn chế, tiếp tục phát triển.

b. Phương pháp tự đánh giá

Công cụ đánh giá là Bộ tiêu chuẩn gồm 5 tiêu chuẩn, các tiêu chí và chỉ báo Chỉ số theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học. Công văn số 5932/BGD- QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 v/v hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông. Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2028/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư hợp nhất Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học.

Để báo cáo tự đánh giá đảm bảo tính chính xác, trung thực, khách quan, Hội đồng tự đánh giá đã tiến hành đánh giá bằng nhiều phương pháp khác nhau, trong đó chủ yếu bằng phương pháp khảo sát thực tế tất cả các mặt hoạt động của nhà trường, liên quan đến nội dung trong Bộ tiêu chí; sưu tầm thông tin, minh chứng, so sánh, đối chiếu và phân tích các dữ liệu có liên quan.

Trong quá trình tự đánh giá, nhà trường đã sử dụng nhiều công cụ khác nhau như: Bộ tiêu chí quản lý chất lượng giáo dục của trường tiểu học để làm cơ sở cho việc tiến hành tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường, sử dụng máy vi tính, máy in, mạng Internet... để khai thác thông tin.

B. TỰ ĐÁNH GIÁ

I. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1, 2

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Tổ chức và quản lý trường học là một khâu quan trọng mang tính khoa học trong việc quản lý điều hành hoạt động giáo dục. Việc tổ chức và quản lý của Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn rất chặt chẽ theo đúng các quy định về nhiệm vụ quyền hạn của Điều lệ trường Tiểu học. Thành lập đầy đủ các hội đồng; có chi bộ Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh và Sao nhi đồng cùng các tổ chức xã hội khác. Các Hội đồng, tổ chức đoàn thể đều hoạt động sôi nổi, hiệu quả, phát huy tốt vai trò và chức năng của mình.

Bộ máy tổ chức của trường luôn phát huy hiệu quả, đẩy mạnh mọi hoạt động giảng dạy và các phong trào nhằm mục đích nâng cao chất lượng dạy và học. Định kỳ có tổ chức đánh giá, nhận xét rút kinh nghiệm ở từng khối cùng với sự tham gia của Ban giám hiệu nhà trường. Đề động viên và thúc đẩy mọi hoạt động Hội đồng trường kết hợp cùng nhà trường, Công đoàn đề xuất tuyên dương, nêu gương điển hình các cá nhân, các tổ có hoạt động sôi nổi hiệu quả qua từng kỳ. Ngoài việc phân công hợp lý đúng quy định của Điều lệ trường Tiểu học, trường còn tăng cường thêm các đầu mối hỗ trợ lẫn nhau để cùng hoàn thành tốt các nhiệm vụ.

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

Mức 1

a) Phù hợp mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường và đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo.

Mức 2

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Căn cứ vào Nghị quyết của Đảng bộ phường Mỹ Phước, Hiệu trưởng nhà trường xây dựng chiến lược phát triển nhà trường phù hợp phát triển kinh tế xã hội địa phương giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030; các kế

hoạch định hướng phát triển nhà trường trong từng năm học theo định hướng phát triển giáo dục hàng năm. Nhà trường có xây dựng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 phù hợp kinh tế phát triển giáo dục tại địa phương. Cơ cấu tổ chức của nhà trường đủ số lượng theo quy định, được Đảng ủy - UBND và các ban ngành - đoàn thể, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Bến Cát quan tâm chỉ đạo sâu sát kịp thời trong chuyên môn cũng như hoạch định chiến lược phát triển của nhà trường. [H1-1.1-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03].

b) Chiến lược phát triển của nhà trường được xây dựng thành văn bản và được thông qua hội đồng sư phạm và trình lãnh đạo Phòng Giáo dục và đào tạo thành phố Bến Cát. [H1-1.1-01]

c) Chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường được lấy ý kiến góp ý và công khai trong Hội đồng sư phạm của nhà trường, Hội nghị Cán bộ, công chức, viên chức; Đại hội Công đoàn và trên trang thông tin điện tử nhà trường. [H1-1.1-04]; [H1-1.1-05]; [H1-1.1-06]; [H1-1.1-07].

Mức 2:

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường, thông qua hoạt động của các thành viên trong Hội đồng sư phạm. Cán bộ giáo viên, nhân viên tham gia giám sát việc thực hiện kế hoạch trong từng học kỳ, năm học thể hiện ở hồ sơ Hội nghị Cán bộ, công chức, viên chức và báo cáo sơ kết, tổng kết hàng năm. Công tác giám sát thể hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ, hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân. Tuy nhiên, một số chỉ tiêu phát triển trường lớp còn bị động do số học sinh tăng nhanh hàng năm nên việc duy trì số lớp, số học sinh theo chuẩn quy định 35 học sinh/lớp khó thực hiện. [H1-1.1-03]; [H1-1.1-05]; [H1-1.1-07]

2. Điểm mạnh

Nhà trường có xây dựng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 phù hợp kinh tế phát triển giáo dục tại địa phương. Cơ cấu tổ chức của nhà trường đủ số lượng theo quy định. Được Đảng ủy - UBND và các ban ngành - đoàn thể, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Bến Cát quan tâm chỉ đạo sâu sát kịp thời trong chuyên môn cũng như hoạch định chiến lược phát triển của nhà trường.

3. Điểm yếu

Một số chỉ tiêu phát triển trường lớp còn bị động do số học sinh tăng nhanh hàng năm nên việc duy trì số lớp, số học sinh theo chuẩn quy định 35 học sinh/lớp khó thực hiện.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo với đặc điểm thành phố Bến Cát có nhiều khu công nghiệp tập trung đông dân cư nên nhà trường sẽ có nhiều

biện pháp như: Dự báo chính xác số lượng học sinh tăng hàng năm để từ đó tham mưu địa phương, Phòng Giáo dục quy định địa bàn tuyển sinh để duy trì sĩ số và nâng cao chất lượng tham mưu điều chuyển hoặc tiếp nhận học sinh để duy trì sĩ số và nâng cao chất lượng. Ngoài ra, nhà trường tổ chức cho 100% được học bán trú để thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục phổ thông 2018.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác

Mức 1

- a) Được thành lập theo quy định;
- b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;
- c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

Mức 2

Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Hội đồng trường giai đoạn 2025 - 2025 được chuẩn y theo Quyết định số 548/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025. Hội đồng trường gồm 11 thành viên, cơ cấu gồm Phó Hiệu trưởng là Chủ tịch hội đồng, Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Bí thư đoàn, tổng phụ trách đội, các tổ trưởng là thành viên. Vào đầu năm học, Hiệu trưởng nhà trường thành lập các hội đồng khác như: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng Khoa học sáng kiến kinh nghiệm, Hội đồng Chấm giáo viên giỏi trường, Hội đồng Xét duyệt hoàn thành chương trình tiểu học có cơ cấu theo Quyết định của Điều lệ trường Tiểu học. Các thành viên của hội đồng gồm Hiệu trưởng là chủ tịch hội đồng, các Phó Hiệu trưởng, chủ tịch công đoàn, Bí thư đoàn và các tổ trưởng. [H1-1.2-01]; [H1-1.2-02]; [H1-1.2-03]; [H1-1.2-04]

b) Hội đồng trường thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 23, Điều lệ trường Tiểu học. Quyết nghị về mục tiêu, chiến lược, kế hoạch phát triển của nhà trường trong từng giai đoạn, từng năm học; Quyết nghị về quy chế hoặc sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; Quyết nghị về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường, giám sát các hoạt động của nhà trường; giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường. Hội đồng Thi đua khen thưởng có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, phát động thi đua, bình xét, phân loại thi đua, khen thưởng cuối năm học theo Điều 24 Điều lệ trường tiểu học. Trong mỗi năm học, hội đồng Sáng kiến kinh nghiệm được thành lập nhằm giúp Hiệu trưởng chấm, tư vấn, nhận xét, đánh giá các đề tài sáng kiến kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học

ứng dụng của cán bộ, giáo viên góp phần thúc đẩy phong trào nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học, trong những năm qua đơn vị có nhiều đề tài được công nhận cấp thành phố và cấp tỉnh. Hội đồng chấm thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi xây dựng kế hoạch tổ chức, đánh giá năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm của giáo viên, thúc đẩy phong trào thi đua dạy tốt góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường. Hội đồng xét duyệt hoàn thành chương trình tiểu học có chức năng, nhiệm vụ cuối năm học xét duyệt học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học, thực hiện nghiêm túc, khách quan, đánh giá đúng thực chất kết quả học tập của học sinh. Các thành viên của các Hội đồng hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công và duy trì nề nếp hội họp theo quy định. [H1-1.2-01]; [H1-1.2-02]; [H1-1.2-03]; [H1-1.2-04].

c) Học kì I và cuối năm học hoặc sau khi tổ chức các hoạt động, hội đồng trường và các hoạt động khác trong nhà trường đều tổ chức hội họp để qua đó rà soát, đánh giá kết quả hoạt động, đề ra các biện pháp khắc phục hạn chế và đề ra phương hướng nhiệm vụ. [H1-1.2-01]; [H1-1.2-02]; [H1-1.2-03]; [H1-1.2-04].

Mức 2:

Tất cả các hội đồng đều hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường như: Quyết nghị về mục tiêu, chiến lược, các dự án, kế hoạch phát triển của nhà trường trong từng giai đoạn và từng năm học. Các thành viên của các Hội đồng hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công và duy trì nề nếp hội họp theo quy định. Tuy nhiên, việc phân công nhiệm vụ của các thành viên chưa cụ thể và một số ít thành viên chưa mạnh dạn đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng của nhà trường. Năm học 2024 - 2025, nhà trường đã đạt được những kết quả như:

	Sáng kiến KN		Giáo viên chủ nhiệm giỏi	
	Thành phố	Tỉnh	Thành phố	Tỉnh
2024 - 2025	21		21	

2. Điểm mạnh

Trường có thành lập Hội đồng trường theo quy định. Hội đồng thi đua và các hội đồng tư vấn hoạt động hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

3. Điểm yếu

Tuy nhiên, một số ít thành viên Hội đồng trường, Hội đồng thi đua, Hội đồng tư vấn chưa mạnh dạn đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng của nhà trường.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo nhà trường tiếp tục phát huy những mặt mạnh. Đồng thời, Hiệu trưởng tham mưu cho Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Bến Cát kiện toàn, bổ sung thành viên Hội đồng trường cho phù hợp tình hình thực tế, giúp Hội đồng trường tập hợp đầy đủ các thành viên cốt cán, phát huy tốt tinh thần trách nhiệm hiệu quả trong hoạt động. Chủ tịch Hội đồng trường phân công cụ thể nhiệm vụ để mỗi thành viên chủ động tích cực thực hiện các nhiệm vụ được giao, thể hiện vai trò trong việc đề xuất nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường

Mức 1

a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;

b) Hoạt động theo quy định;

c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

Mức 2

a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Ban Chấp hành Công đoàn nhiệm kỳ 2023 - 2028 gồm 05 thành viên và được công nhận theo Quyết định số 19/QĐ-LĐLĐ ngày 08/02/2023 của Liên đoàn Lao động thành phố Bến Cát công nhận do bà Lê Hiền Hậu làm Chủ tịch; Chi Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh với 19 đoàn viên thanh niên, Ban chấp hành nhiệm kỳ 2024-2025 gồm 05 thành viên và được chuẩn y theo Quyết định số 63/QĐ-ĐTN ngày 16/12/2024 của Đoàn phường Mỹ Phước chuẩn y, bà Trương Thị Yến làm Bí thư chi đoàn. Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng hoạt động theo Điều lệ Đội, năm học 2024 -2025 có 28 chi đội, 1289 đội viên, đầu năm học thành lập 168 Sao Nhi đồng, có tổ chức Đại hội Liên đội hàng năm theo quy định. Ngoài ra nhà trường còn có Chi hội Chữ thập đỏ; [H1-1.3-02]; [H1-1.3- 03]; [H1-1.3-04]; [H1-1.3- 05]; [H1-1.3- 06].

b) Các tổ chức đoàn thể hoạt động theo quy định, hàng tháng đều tổ chức họp đánh giá công tác tháng vừa qua và đề ra kế hoạch hoạt động của tháng tiếp theo. Công đoàn cơ sở đã chăm lo đời sống cho cán bộ giáo viên, nhân viên, phát động

tham gia các phong trào do ngành và công đoàn cấp trên phát động như: Lập Quỹ tương trợ giúp giáo viên khó khăn, phong trào nuôi heo đất giúp học sinh có hoàn cảnh khó khăn, sinh hoạt câu lạc bộ các ngày lễ lớn,... Công đoàn thực hiện các chương trình hành động theo quý, tổ chức sinh hoạt theo quy định, có đầy đủ các hồ sơ và thực hiện báo cáo hàng tháng lên Liên đoàn lao động thành phố Bến Cát. Chi đoàn tổ chức sinh hoạt hàng tháng theo quy định, có đầy đủ các hồ sơ và thực hiện báo cáo đầy đủ. Đối với giáo viên trẻ, nhiệt huyết phát huy được vai trò tiên phong trong các hoạt động phát triển của nhà trường. Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh hoạt động theo điều lệ Đội, tham gia phối hợp tổ chức nhiều hoạt động phong trào hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh nhằm giúp học sinh rèn luyện và trải nghiệm; Liên đội xây dựng các hoạt động, vận động các mạnh thường quân để hỗ trợ và tuyên dương những học sinh đạt thành tích cao trong học tập và những học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Chi hội Chữ thập đỏ có kế hoạch hoạt động và báo cáo đầy đủ, chăm lo sức khỏe cho học sinh và giáo viên, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, sơ cấp cứu, phát động và thực hiện phong trào, nuôi heo đất gây quỹ giúp đỡ học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong nhà trường. Các đoàn thể hoạt động đều tay, cuối năm đều đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ. Liên đội trong năm học được Hội đồng đội tỉnh Bình Dương tuyên dương 01 đội viên đạt danh hiệu “Dũng sĩ nghìn việc tốt” cấp tỉnh; Đạt 04 giải “Nét đẹp tuổi thơ” cấp tỉnh gồm : 02 Giải trang phục vui xuân; Giải nhất khối Tiểu học; Giải ba khối Tiểu học: [H1-1.3-02]; [H1-1.3-03];[H1-1.3-04]; [H1-1.3-05]; [H1-1.3-06];

c) Các đoàn thể trong nhà trường hàng năm thực hiện đầy đủ kế hoạch và đánh giá theo yêu cầu của cấp trên, có sơ kết, tổng kết để rà soát, điều chỉnh kế hoạch hoạt động phù hợp với tình hình thực tế.[H1-1.3- 02]; [H1-1.3-03]; [H1-1.3- 04]; [H1-1.3- 06];

Mức 2:

a) Chi bộ Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn trực thuộc Đảng bộ phường Mỹ Phước. Nhà trường có chi bộ riêng, Đảng viên năm học 2023 -2024 : 41 đảng viên; Chi ủy nhiệm kỳ 2025-2027 được chuẩn y theo Quyết định số 226 - QĐ/ĐU ngày 03/12/2024 của Đảng ủy phường Mỹ Phước về việc chuẩn y kết quả bầu cử tại Đại hội Chi bộ Tiểu học Trần Quốc Tuấn (2025-2027); Chi ủy gồm 03 đồng chí do đồng chí Hiệu trưởng Nguyễn Thị Tuyết Minh giữ chức vụ Bí thư. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định, và đạt “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”[H1-1.3- 01].

Năm	Xếp loại chi bộ
2024	Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ

b) Các đoàn thể, phối hợp chặt chẽ tạo sự đồng thuận thống nhất cao hoạt

động có hiệu quả, đóng góp tích cực cho thành tích nhà trường: Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, Công đoàn đạt vững mạnh, chi đoàn xuất sắc, Liên đội xuất sắc được cấp trên tặng giấy khen nhiều năm liền. Tuy nhiên, vẫn còn một số ít công đoàn viên chưa phát huy hết năng lực của mình và tham gia chưa đầy đủ, chưa đạt kết quả cao các phong trào do công đoàn cấp trên tổ chức. [H1-1.3- 02]; [H1-1.3-03]; [H1-1.3- 04]; [H1-1.3- 06];

2. Điểm mạnh

Trong các năm qua, hoạt động của chi bộ đều được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường đều phối hợp chặt chẽ với nhau tạo sự đồng thuận thống nhất cao, luôn có đóng góp tích cực cho các hoạt động nhà trường.

3. Điểm yếu

Một số ít công đoàn viên chưa phát huy hết năng lực của mình và tham gia chưa đầy đủ, chưa đạt kết quả cao các phong trào do công đoàn cấp trên tổ chức.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo nhà trường tiếp tục phát huy những điểm mạnh. Chi bộ chỉ đạo nhà trường phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở các tổ chức tham gia đầy đủ các hoạt động nhằm phát huy tính sáng tạo thu hút các công đoàn viên tham gia tích cực, hiệu quả. Giao trách nhiệm cụ thể cho từng công đoàn viên trong Công đoàn để mỗi cá nhân chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ, phát huy tốt năng lực sở trường, nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Mức 1

- a) Có Hiệu trưởng, số lượng phó Hiệu trưởng theo quy định;
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Mức 2

- a) Hàng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;
- b) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Ủy ban nhân dân thành phố Bến Cát bổ nhiệm Ban Giám hiệu trường gồm 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng. Ban Giám hiệu có đầy đủ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực phẩm chất quản lý. [H1-1.4-01]

b) Căn cứ vào Điều lệ trường tiểu học, năm học 2024-2025 trường thành lập gồm 08 Tổ chuyên môn và 01 Tổ Văn phòng gồm: Tổ Lớp Một, Tổ Lớp Hai, Tổ Lớp Ba, Tổ Lớp Bốn, Tổ Lớp Năm, Tổ Bộ môn Thể dục, Tổ Bộ môn Âm nhạc - Mĩ Thuật - Tin học, Tổ Bộ môn Tiếng Anh và Tổ Văn phòng. Việc bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó và các thành viên theo đúng quy định tại Khoản 1, Điều 14, 15 của Điều lệ trường tiểu học. [H1-1.4-02]; [H1-1.4-03]

c) Các tổ chuyên môn và Tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động năm, học kỳ, tháng đúng quy định. Thực hiện sinh hoạt chuyên môn 2 lần/ tháng. Tổ chuyên môn, tổ văn phòng đều đánh giá hoạt động của tổ và đưa ra kế hoạch điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chuyên môn hành chính. Thực hiện dự giờ, thao giảng, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các thành viên trong tổ, tổ chức đánh giá, xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học. Tổ văn phòng giúp hiệu trưởng quản lý hồ sơ sổ sách, hồ sơ kế toán, cơ sở vật chất của nhà trường; thực hiện việc đánh giá phân loại viên chức cuối năm. Hàng năm, các kế hoạch đều được Ban giám hiệu ký duyệt đúng, đủ, kịp thời. Tổ chuyên môn và Tổ Văn phòng được thành lập đúng cơ cấu, hoạt động đúng nhiệm vụ và chức năng được quy định. Tổ chức tốt các hoạt động chuyên môn, thực hiện tốt việc chia sẻ kinh nghiệm để nâng cao khả năng giảng dạy và chất lượng giáo dục của nhà trường. [H1-1.4-04]; [H1-1.4-05]

Mức 2:

a) Các tổ chuyên môn có xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề nhằm đổi mới sinh hoạt chuyên môn; kế hoạch thao giảng xoay vòng trong tổ; kế hoạch thao giảng chuyên đề nhằm chia sẻ kinh nghiệm và nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục. Tuy nhiên, trong các buổi sinh hoạt chuyên đề, một số ít giáo viên chưa mạnh dạn đóng góp ý kiến cải tiến hoạt động của tổ. [H1-1.4-05]; [H1-1.4-06]

b) Các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng hoạt động theo quy định. Hàng tháng đều tổ chức họp để đánh giá, điều chỉnh kế hoạch đề ra phương hướng hoạt động phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. [H1-1.4-06]

2. Điểm mạnh

Các tổ chuyên môn và tổ Văn phòng được thành lập đúng cơ cấu, hoạt động đúng nhiệm vụ và chức năng được quy định. Tổ chức tốt các hoạt động chuyên môn, thực hiện tốt việc chia sẻ, học tập kinh nghiệm để nâng cao năng lực giảng dạy và chất lượng giáo dục của nhà trường.

Các tổ đều có kế hoạch hoạt động cụ thể rõ ràng, thực hiện tốt chuyên đề chuyên môn đưa ra và ứng dụng vào hoạt động dạy học.

Một số chuyên đề có phương pháp, hình thức tổ chức dạy - học sáng tạo, hiệu quả cao trong tổ chức thực hiện chuyên đề, có tổ chức thao giảng để chia sẻ, học tập kinh nghiệm giữa các giáo viên trong nhà trường.

3. Điểm yếu

Trong các sinh hoạt tổ, vẫn còn một vài thành viên chưa mạnh dạn đóng góp ý kiến để cải tiến các hoạt động của tổ.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo nhà trường tiếp tục phát huy những điểm mạnh.

Phó Hiệu trưởng chuyên môn khuyến khích các giáo viên có khả năng hay tổ trưởng chuyên môn dạy minh họa chuyên đề. Bài dạy minh họa phải căn cứ vào tình hình hình thực tế của học sinh để lựa chọn nội dung và phương pháp phù hợp.

Các tổ trưởng chuyên môn tích cực đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tạo điều kiện cho các thành viên của tổ tích cực phát huy sáng tạo đóng góp ý kiến xây dựng cải tiến hoạt động của tổ đạt hiệu quả.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học

Mức 1

- a) *Có đủ các khối lớp cấp tiểu học;*
- b) *Học sinh được tổ chức theo lớp học; lớp học được tổ chức theo quy định;*
- c) *Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.*

Mức 2

- a) *Trường có không quá 30 (ba mươi) lớp;*
- b) *Sĩ số học sinh trong lớp theo quy định;*
- c) *Tổ chức lớp học linh hoạt và phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục.*

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

- a) Năm học 2024-2025, trường có 5 khối, từ Lớp Một đến Lớp Năm. Tổng số 47 lớp gồm: 10 Lớp Một, 9 Lớp Hai, 9 Lớp Ba, 10 Lớp Bốn và 9 Lớp 5. [H1-1.5-01]

- b) Lớp học được tổ chức đúng theo Điều 16 - Điều lệ trường tiểu học. Mỗi lớp có lớp trưởng, lớp phó và các tổ trưởng, tổ phó do học sinh bầu vào đầu năm học. Ban cán sự lớp có thể thay đổi luân phiên theo năng lực và sự tín nhiệm của tập thể lớp. [H1-1.5-02]

- c) Các lớp học trong nhà trường được tổ chức theo nguyên tắc tự quản giữa giáo viên và học sinh; giữa học sinh và học sinh. Lớp học hoạt động theo

nguyên tắc dân chủ. Các học sinh được tổ chức học nhóm, được tham gia nhận xét, đánh giá bạn thể hiện qua các tiết sinh hoạt chủ nhiệm, hoạt động tập thể. 100% học sinh học 2 buổi/ngày và bán trú. [H1-1.5-03]

2. Điểm mạnh

Trường có đủ các khối lớp tiểu học theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học. 100% học sinh học 2 buổi/ngày và bán trú.

3. Điểm yếu

Số lớp và số học sinh của trường vượt so với quy định.

Khả năng tự quản của học sinh ở một số lớp chưa cao.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo nhà trường tiếp tục phát huy những mặt mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì tổ chức cho 100% học sinh được học 2 buổi/ngày và bán trú tại trường; tham mưu với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bến Cát dự điều chuyển sang những trường lân cận có sĩ số học sinh còn ít.

Giáo viên chủ nhiệm giao việc và hướng dẫn cụ thể cho từng thành viên cán bộ lớp để các em hiểu được vai trò và nhiệm vụ của mình trong việc quản lý, điều hành lớp nhằm đạt hiệu quả cao hơn.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

Mức 1

a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;

b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và cơ sở vật chất; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;

c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

Mức 2

a) Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Nhà trường thực hiện lưu trữ văn bản theo quy định danh mục của từng loại hồ sơ theo Điều 21 Thông tư ban hành Điều lệ Trường tiểu học (từ ngày 20/10/2020), các công văn đi - đến được cập nhật vào sổ văn bản đi đến và lưu

trữ theo quy định được phân loại theo nhiệm vụ, chức năng rõ ràng hỗ trợ tốt cho công tác quản lý; các loại văn bản được trình bày theo thể thức trình bày văn bản của Nghị định số 30/2020/NĐ-CP về công tác văn thư (từ ngày 05/3/2020). Tuy nhiên, việc trình bày một số văn bản của một vài bộ phận, cá nhân chưa đúng theo thể thức văn bản. [H1-1.6-01]; [H1-1.6-02]

b) Nhà trường thực hiện đầy đủ việc lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính; thực hiện kế hoạch kiểm tra và công khai tài chính; quy chế chi tiêu nội bộ được điều chỉnh bổ sung cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành. Nhà trường thực hiện công khai tài chính theo thông tư 61/2017/TT-BTC và thông tư 90/2018/TT-BTC của Bộ Tài Chính. Hàng tháng, quý, năm yêu cầu bộ phận kế toán, thủ quỹ đối chiếu số liệu, hồ sơ sổ sách và ký duyệt, thực hiện lập báo cáo tài chính thu - chi ngân sách, báo cáo các khoản thu chi... tại các cuộc họp hội đồng và niêm yết trên bảng ghi chú của nhà trường, theo kế hoạch định kỳ lãnh đạo nhà trường phối hợp Ban thanh tra nhân dân, Công đoàn thực hiện kiểm tra nội bộ bộ phận tài chính. Phát huy vai trò của Ban thanh tra nhân dân trong công tác giám sát thực hiện công tác thu chi và báo cáo trước tập thể nhà trường trong hội nghị CBCNV hàng năm một cách công khai, minh bạch, được cơ quan quản lý cấp trên kiểm tra việc thực hiện thu chi ngân sách hàng năm. Về quản lý tài sản: tất cả các tài sản được cấp, mua sắm đều được quản lý bằng sổ tài sản theo quy định, công tác cấp phát có biên bản bàn giao cụ thể rõ ràng, cuối năm học và cuối năm dương lịch nhà trường thành lập hội đồng kiểm kê tài sản có biên bản cụ thể, đánh giá hao mòn tài sản theo quy định, không gây mất mát, thất thoát tài sản của đơn vị. [H1-1.6-03]; [H1-1.6-04]; [H1-1.6-05]; [H1-1.6-06]; [H1-1.6-07]; [H1-1.6-08]

c) Nhà trường quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích thực hiện hiệu quả các hoạt động giáo dục, đáp ứng yêu cầu kế hoạch hàng năm của đơn vị. Nhiều năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường không vi phạm liên quan đến việc quản lý tài chính, tài sản. [H1-1.1-07]

Mức 2:

a) Thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý như: phần mềm quản lý học sinh, phần mềm quản lý tài sản, phần mềm kế toán... ứng dụng dữ liệu ngành để thống kê báo cáo theo định kỳ. Kế toán nhà trường ứng dụng tốt công nghệ thông tin trong quản lý tài chính, tài sản sử dụng thông qua phần mềm Misa trong công tác tài chính, tài sản có hiệu quả, cập nhật thông tin đầy đủ trong nhiều năm qua. Sử dụng các phần mềm thư viện (phần mềm quản lý thư viện vemis), phần mềm quản lý học sinh trong quản lý hành chính một cách khoa học. Hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản tại đơn vị.

Định kỳ trích xuất báo cáo và lưu trữ kịp thời đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định. [H1-1.6-05]; [H1-1.6-07]; [H1-1.6-09]

b) Trong năm học 2024-2025, nhà trường không vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán. Không có đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo trong công tác tài chính tại đơn vị. [H1-1.6-08]

2. Điểm mạnh

Hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, tài sản; kế toán nắm vững nghiệp vụ, sử dụng các phần mềm trong quản lý hành chính, tài chính, tài sản. Đơn vị không có đơn phản ánh, khiếu nại tố cáo.

3. Điểm yếu

Việc trình bày một số văn bản của một vài bộ phận, cá nhân chưa đúng theo thể thức văn bản.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm 2025-2026 và những năm tiếp theo nhà trường tiếp tục phát huy những mặt mạnh. Tiếp tục tập huấn chuyên môn soạn thảo văn bản, triển khai việc thực hiện trình bày các văn bản theo đúng Nghị định số 30/2020/NĐ-CP về công tác văn thư.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên

Mức 1

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả các hoạt động của nhà trường;

c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2

Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Hằng năm, nhà trường đều xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên; kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên, khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên tự học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. [H1-1.7-01]; [H1-1.7-02]

Trình độ CB, GV, NV đạt chuẩn và trên chuẩn:

Năm học	Số lượng CB,GV,NV	Đạt chuẩn	Trên chuẩn
2024-2025	76	55	4

b) Hiệu trưởng phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả các hoạt động của nhà trường. Phân công Cán bộ quản lý đi tập huấn, học tập các lớp theo công văn, quyết định của Phòng GD-ĐT nhằm đảm bảo cho bộ máy của nhà trường vận hành, hợp lý đảm bảo hiệu quả các hoạt động. [H1-1.4-02]; [H1-1.7-03]; [H1-1.7-04]

c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường được đảm bảo các quyền theo quy định. Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên công tác tại trường đều có hồ sơ được lưu trữ tại văn phòng. Trong hoạt động, nhà trường đã xây dựng được kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng giảng dạy. [H1-1.7-04]

Mức 2:

Nhà trường phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường. Hằng năm, lên kế hoạch tổ chức thi đồ dùng dạy học; viết sáng kiến trong quản lý, giảng dạy; các phong trào thi đua. Nhà trường thường xuyên theo dõi đơn đốc giáo viên tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn của ngành, có tinh thần học hỏi, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Tuy nhiên, số lượng giáo viên tham gia viết sáng kiến đạt cấp Tỉnh còn ít. [H1-1.1-03]; [H1-1.1-07]; [H1-1.7-01]; [H1-1.7-04]

2. Điểm mạnh

Nhà trường có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; phân công cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý.

Giáo viên có tinh thần tự học cao, biết tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ phục vụ cho hoạt động giáo dục.

3. Điểm yếu

Số giáo viên tham gia viết sáng kiến đạt cấp Tỉnh còn ít.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo nhà trường tiếp tục phát huy những mặt mạnh.

Ban giám hiệu nhà trường đầu năm học lập kế hoạch tổ chức tập huấn chuyên đề viết sáng kiến đạt hiệu quả và cho giáo viên chọn, đăng kí tên sáng kiến phù hợp với tình hình thực tế của trường lớp tránh trùng tên sáng kiến trong tổ, trường.

Ban giám hiệu động viên, khuyến khích giáo viên đầu tư trong việc thực hiện sáng kiến. Chia sẻ, kinh nghiệm những sáng kiến sáng tạo, hiệu quả. Mở chuyên đề cấp trường, nhân rộng những sáng kiến điển hình.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục

Mức 1

a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;

b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;

c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

Mức 2

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Nhà trường xây dựng các kế hoạch giáo dục phù hợp các hoạt động giáo dục theo từng giai đoạn, từng học kỳ, từng tháng, các kế hoạch căn cứ trên kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã, phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường. Các kế hoạch hoạt động giáo dục có phân công cụ thể cho từng bộ phận, từng cá nhân. [H1-1.1-03]; [H1-1.5-03]; [H1-1.8-01]

b) Kế hoạch giáo dục của nhà trường được triển khai và thực hiện đầy đủ đến các tổ khối, giáo viên. Căn cứ vào kế hoạch của hiệu trưởng, bộ phận chuyên môn, các tổ xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp thực tế. Giáo viên đã căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, lớp mình phụ trách để lựa chọn và vận dụng phương pháp thực và hình thức tổ chức lớp học cho phù hợp với đối tượng học sinh và tình hình thực tế tại đơn vị. [H1-1.1-04]; [H1-1.8-02]

c) Các kế hoạch hoạt động chuyên môn được tổ chức đúng theo quy chế; sinh hoạt chuyên môn mỗi tháng 2 lần và có ghi biên bản cụ thể, thông qua các hoạt động chuyên môn giúp các tổ chuyên môn hoạt động đều tay, hiệu quả; đưa ra các hoạt động nâng cao chất lượng của nhà trường. Báo cáo định kỳ có sơ kết, tổng kết sau khi thực hiện. [H1-1.8-03]; [H1-1.8-04]

Mức 2:

Hàng năm, nhà trường đề ra các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá các hoạt động giáo dục, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. Tuy nhiên, nhà trường còn một số học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học, đặc biệt là đối với học sinh lớp Một chưa hoàn thành chương trình lớp học và rèn luyện trong hè. [H1-1.8-03]; [H1-1.8-05]; [H1-1.8-06]

2. Điểm mạnh

Nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp sát với tình hình thực tế địa phương, có đánh giá rút kinh nghiệm hàng tháng, cuối học kì, cuối năm học.

3. Điểm yếu

Nhà trường còn một số học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học, đặc biệt là đối với học sinh lớp Một chưa hoàn thành chương trình lớp học và rèn luyện trong hè.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo nhà trường tiếp tục phát huy những mặt mạnh. Có biện pháp phụ đạo phù hợp với từng đối tượng học sinh để nâng cao chất lượng học sinh hoàn thành chương trình lớp học.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Mức 1

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;

c) Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Mức 2

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Nhà trường đã triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ tại đơn vị. Ngay từ đầu năm học nhà trường đã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Trong Hội nghị Cán bộ công chức, viên chức, họp hội đồng cuối tháng, nhà trường đưa ra những nội quy, quy chế hoạt động,... để cán bộ giáo viên, nhân viên bàn bạc thảo luận thống nhất ý kiến. [H1-1.1-05]; [H1-1.9-01]; [H1-1.9-03]

b) Nhà trường có hộp thư góp ý, sổ tiếp công dân, chủ động giải quyết những phản ánh của cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh. Trong năm đơn vị không có đơn phản ánh, khiếu nại, tố cáo. [H1-1.1-04]; [H1-1.9-02]; [H1-1.9-06]

c) Các báo cáo thực hiện quy chế dân chủ hàng năm được thực hiện đúng, đủ, kịp thời. [H1-1.1-07]; [H1-1.9-04]

Mức 2:

Hiệu trưởng chỉ đạo các giải pháp giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch. Tuy nhiên, một số giáo viên chưa mạnh dạn góp ý xây dựng trong các buổi họp. [H1-1.6-06]; [H1-1.9-03]; [H1-1.9-04]; [H1-1.9-05]

2. Điểm mạnh

Nhà trường triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ, chỉ đạo thực hiện tốt công tác giám sát, công khai đúng quy định. Nhiều năm liền không xảy ra khiếu nại, tố cáo trong đơn vị.

3. Điểm yếu

Một số giáo viên chưa mạnh dạn góp ý xây dựng trong các buổi họp.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo nhà trường tiếp tục phát huy những mặt mạnh. Động viên, khích lệ giáo viên phát huy tinh thần thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường.

Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

Mức 1

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường;

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

Mức 2

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Nhà trường có phương án phòng cháy, chữa cháy; có kế hoạch xây dựng trường học an toàn và phòng, chống tai nạn thương tích; phòng chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường. Có đầy đủ hồ sơ đảm bảo đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho học sinh. Tuy nhiên, việc tập huấn công tác phòng cháy chữa cháy trong nhà trường chưa được thường xuyên. [H1-1.10-01]; [H1-1.10-02]; [H1-1.10-03]

b) Trường có hộp thư góp ý, có đường dây nóng ghi số điện thoại của hiệu trưởng, xử lý các thông tin phản ánh của công dân, đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. [H1-1.9-02]; [H1-1.9-06]

c) Nhà trường thường xuyên kiểm tra nhằm đề ra các biện pháp xử lý những vấn đề có liên quan, nhất là các biểu hiện về bạo lực học đường, an ninh trật tự. Bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, nhà trường đã tổ chức hướng dẫn giáo dục giới tính, tuyên truyền, giáo dục về phòng chống bạo lực học đường; không có hiện tượng kỳ thị, vi phạm về giới, bạo lực trong nhà trường. [H1-1.10-05]; [H1-1.10-06]

Mức 2:

a) Nhà trường tổ chức cho nhân viên cấp dưỡng tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm; cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên được tập huấn an toàn phòng, chống cháy nổ, tập huấn kiến thức quốc phòng. Chỉ đạo Tổng phụ trách giáo dục An toàn giao thông, phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích, bạo lực học đường qua các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, ngoài giờ lên lớp. [H1-1.10-03]; [H1-1.10-04]; [H1-1.10-07]; [H1-1.10-08]

b) Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách Đội theo dõi ngăn chặn, xử lý kịp thời những vụ việc liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự trường học hàng ngày qua hoạt động của đội sao đỏ. [H1-1.10-01]; [H1-1.10-02]

2. Điểm mạnh

Nhà trường triển khai và thực hiện đầy đủ các yêu cầu về đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, cháy nổ, phòng chống dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, phòng tránh các tệ nạn xã hội của nhà trường. Nhà trường không có hiện tượng kỳ thị, vi phạm về giới, bạo lực học đường.

3. Điểm yếu

Việc tập huấn công tác phòng cháy chữa cháy trong nhà trường chưa được thường xuyên.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo nhà trường tiếp tục phát huy những mặt mạnh. Nhà trường có kế hoạch phối hợp với công an tập huấn công tác phòng cháy chữa cháy cho toàn thể giáo viên, nhân viên nhà trường vào tháng 8 hằng năm.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Kết luận về Tiêu chuẩn 1

Điểm mạnh:

Nhà trường có cơ cấu tổ chức bộ máy và các tổ chức Đảng, đoàn thể; các tổ chuyên môn, tổ văn phòng; tổ chức lớp học, số lớp, số học sinh đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đảng, các đoàn thể trong nhà trường đã phát huy tốt vai trò chỉ đạo, phối hợp, hỗ trợ, giúp nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Trường thực hiện đầy đủ nhiệm vụ quản lý các hoạt động giáo dục và quản lý học sinh; quản lý, sử dụng hiệu quả tài chính, đất đai, cơ sở vật chất để phục vụ các hoạt động giáo dục; thực hiện tốt các cuộc vận động; tổ chức và duy trì phong trào thi đua theo hướng dẫn của ngành và quy định của Nhà nước.

Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho học sinh, cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, không có bạo lực trong nhà trường. Không có các tệ nạn xã hội và các hiện tượng kì thị giới tính...

Điểm yếu:

Nhà trường có số lớp, số học sinh vượt so với quy định do điều kiện khách quan.

Nội dung	Mức 1	Mức 1
Tổng số lượng tiêu chí	10/10	10/10
Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu	10/10	10/10
Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu	0	0
Tỉ lệ đạt yêu cầu	100%	100%
Tỉ lệ không đạt yêu cầu	0	0

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng có trách nhiệm và nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý, phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, luôn có ý thức trao đổi, bàn bạc thống nhất cách thực hiện trong công tác quản lý. Giáo viên nhiệt tình, năng nổ, tích cực trong công tác, trong giảng dạy và trình độ giáo viên 100% đạt chuẩn. Nhân viên nhà trường có đầy đủ năng lực và nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu công tác, giáo viên đủ số lượng và cơ bản đảm bảo dạy đủ các môn học bắt buộc của tiểu học theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học.

Học sinh trường thể hiện cao ý thức học tập, thực hiện tốt các nhiệm vụ và tuân thủ nội quy của nhà trường về nề nếp sinh hoạt học tập, vui chơi, giải trí nhất là các quy định về chương trình tổ chức lớp bán trú, 2 buổi.

Tiêu chí 2.1: Đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng

Mức 1

a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;

- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;
 c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.

Mức 2

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;

b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn là trường hạng I, với 47 lớp; trường có 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng. Hiệu trưởng có 27 năm công tác, trong đó giảng dạy 14 năm, làm công tác quản lý 13 năm, Phó Hiệu trưởng 1: Cô Phan Thị Huệ (phụ trách Tổ Lớp Một, Tổ Lớp Hai, Tổ Lớp Bốn và Tổ Bộ môn) có 29 năm công tác, trong đó có 16 năm giảng dạy và làm công tác quản lý 13 năm. Phó Hiệu trưởng 2: Cô Lê Hiền Hậu (phụ trách Tổ Lớp Ba, Tổ Lớp Năm và công tác bán trú) có 31 năm công tác, trong đó giảng dạy 24 năm, làm công tác quản lý 07 năm. Cán bộ quản lý đều qua lớp trung cấp chính trị và quản lý hành chính; Hiệu trưởng đạt trình độ Tin học B và Tiếng Anh B1; 02 Phó Hiệu trưởng đều đạt trình độ Tin học A trở lên và Tiếng Anh B1 trở lên; 01 Phó Hiệu trưởng đã qua lớp Bồi dưỡng cán bộ quản lý trường phổ thông, Hiệu trưởng có trình độ Thạc sĩ Quản lý giáo dục. Cán bộ quản lý đều được đào tạo trình độ chuyên môn Đại học sư phạm giáo dục tiểu học trở lên. Ban Giám hiệu được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm. [H2-2.1-01]; [H2-2.1-02]

b) Cuối mỗi năm học, nhà trường đã tổ chức đánh giá Chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Năm học 2024-2025, việc đánh giá Chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng thực hiện theo Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Việc đánh giá đảm bảo tính khách quan, công bằng, dân chủ, đã phản ánh được phẩm chất, năng lực, hiệu quả đạt được của Hiệu trưởng. [H2-2.1-03]

Kết quả như sau:

	2023 - 2024	2024-2025 (Tự đánh giá)
Nguyễn Thị Tuyết Minh	Tốt	Tốt
Phan Thị Huệ	Tốt	Tốt
Lê Hiền Hậu	Tốt	Tốt

c) Hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng được bồi dưỡng về nghiệp vụ Quản lý giáo dục, đáp ứng các yêu cầu về chuyên môn, tổ chức và quản lý hiệu quả

các hoạt động nhà trường. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng đã qua lớp Trung cấp lý luận chính trị . [H2-2.1-02]

Mức 2:

a) Năm học 2024 - 2025, Hiệu trưởng nhà trường đánh giá xếp loại cuối năm theo đúng quy trình: Giáo viên, nhân viên đánh giá tổng hợp kết quả; Năm học 2024–2025, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng tự đánh giá Tốt. [H2-2.1-03]; [H2-2.1-04]

b) Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng nhà trường đã qua lớp Trung cấp lý luận chính trị và quản lý hành chính, tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng học tập Nghị quyết do địa phương tổ chức, được giáo viên nhân viên nhà trường tín nhiệm cao. [H2-2.1-02]

2. Điểm mạnh

Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng có nhiều năm công tác giảng dạy và làm công tác quản lý, có năng lực chuyên môn vững vàng, luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, được tập thể nhà trường tín nhiệm.

3. Điểm yếu

Không

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Ban Giám hiệu tiếp tục phát huy và hoàn thiện bản thân nhằm đạt được kết quả tốt về Chuẩn nghề nghiệp theo quy định; gương mẫu đi đầu trong công tác, tạo mọi điều kiện để cán bộ, giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

Mức 1

a) *Số lượng giáo viên đảm bảo để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; có giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh;*

b) *Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo đảm bảo quy định của Chính phủ và lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên theo kế hoạch của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

c) *Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.*

Mức 2

a) *Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;*

b) *Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.*

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Năm học 2024-2025, Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn có tổng số 63 giáo viên, 47 lớp đảm bảo thực hiện dạy 2 buổi/ngày cho học sinh khối 1, 2, 3, 4, 5, dạy các môn học bắt buộc theo Điều lệ trường Tiểu học. Trường thực hiện tốt các nhiệm vụ năm học và được phân công giảng dạy đúng với chuyên môn đào tạo. Với số lượng và cơ cấu giáo viên nhà trường đảm bảo thực hiện dạy đủ số tiết, số môn học bắt buộc theo quy định về nội dung và chương trình dạy học cấp tiểu học theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018) đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5. Giáo viên Tổng phụ trách Đội là do Hiệu trưởng phân công. Trường có 14 giáo viên dạy bộ môn gồm: 04 Thể dục; 05 Ngoại ngữ; 02 Mỹ thuật; 02 Âm nhạc, 01 Tin học; giáo viên bộ môn đảm bảo giảng dạy đúng, đủ theo phân phối chương trình quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. [H1-1.1-07]; [H2-2.2-01]; [H2-2.2-02]; [H2-2.2-03].

b) Tỷ lệ Nhà trường có 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn theo quy định. [H2-2.2-01]; [H2-2.2-04]

c) Trong năm học 2024 - 2025, trường có 100% giáo viên đạt Chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức Tốt. [H2-2.2-05]

Mức 2:

a) Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn năm học 2024-2025 có 100% giáo viên tự đánh giá Chuẩn nghề nghiệp đạt mức Tốt, không có giáo viên đạt Khá, chưa đạt yêu cầu. [H2-2.2-05]

Cụ thể:

Kết quả tự đánh giá chuẩn của giáo viên

Tổng số giáo viên	Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
63	0	0	0	0			63	100%

b) Trong năm, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên. [H2-2.2-06]; [H2-2.2-07].

2. Điểm mạnh

Số lượng và cơ cấu giáo viên nhà trường đảm bảo để dạy các môn học bắt buộc theo quy định. Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn 100%.

Giáo viên có chuẩn nghề nghiệp đạt mức Tốt tỷ lệ 100%, không có giáo viên đạt Khá, chưa đạt.

3. Điểm yếu

Khả năng ứng dụng công nghệ thông tin của một vài giáo viên lớn tuổi còn hạn chế.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng tham mưu với chính quyền địa phương các cấp và tạo mọi điều kiện thuận lợi về tài chính, vật chất để giáo viên đi học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

3. Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

Mức 1

a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;

b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;

c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Mức 2

a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;

b) Trong 5 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Trường thuộc hạng I: Tổ Hành chính gồm có 10 nhân viên gồm 01 nhân viên kế toán, 01 văn thư, 02 nhân viên phục vụ, 03 nhân viên bảo vệ, 01 nhân viên phụ trách y tế, 01 Tổng phụ trách đội, 01 nhân viên thư viện-thiết bị. Đủ số lượng nhân viên theo yêu cầu của đơn vị, đảm bảo thực hiện hiệu quả công tác hành chính, tài chính, chăm sóc sức khỏe và các hoạt động giáo dục. [H2-2.2-02]; [H2-2.2-03];[H2-2.3-01]

b) Cán bộ quản lý luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi cho đội ngũ nhân viên học tập nâng cao trình độ; đảm bảo tốt các chế độ, chính sách cho đội ngũ nhân viên theo quy định.

Đội ngũ nhân viên được phân công công việc phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ và năng lực thực tế của mỗi người. Đội ngũ nhân viên làm việc có trách nhiệm cao, có ý thức tổ chức kỷ luật, chủ động phối hợp với giáo viên, các đoàn thể trong nhà trường hoàn thành tốt công tác được giao. Nhân viên kế toán có bằng đại học đúng chuyên ngành nên thực hiện tốt công tác tài chính tại đơn vị. Nhân viên y tế có bằng đại học được tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ theo vị trí việc làm, có kinh nghiệm công tác nên hiệu quả công việc đạt tốt. [H2-2.3-02]

c) Trong những năm qua, nhà trường không có trường hợp nhân viên bị xử

lý kỉ luật. Nhân viên hoàn thành các nhiệm vụ được giao, có ý thức kỷ luật trong lao động, có tinh thần đoàn kết tốt, có tinh thần học hỏi, nhiệt tình với công việc, có phong cách giao tiếp tốt trong môi trường sư phạm [H2-2.2-06]; [H2-2.2-07].

Mức 2:

a) Trường có 10 nhân viên, trong đó: Nhân viên Văn thư có trình độ Kỹ thuật viên đánh máy; nhân viên Kế toán có trình độ Đại học Kế toán tài chính; nhân viên Thư viên - Thiết bị trình độ Trung cấp; giáo viên Tổng phụ trách Đội có trình độ Đại học sư phạm; nhân viên y tế có trình độ đại học ; 03 nhân viên bảo vệ và 02 nhân viên phục vụ. Các nhân viên làm văn phòng đều có trình độ Tin học A trở lên và Ngoại ngữ A trở lên; Hiệu trưởng phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực của từng nhân viên. [H2-2.2-02]; [H2-2.2-03]; [H2-2.3-02]

b) Nhờ phân công nhiệm vụ đúng người, đúng việc phù hợp với đặc điểm nhà trường, trong năm học 2024-2025 không có nhân viên nào vi phạm kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên. [H2-2.2-06]; [H2-2.2-07]

2. Điểm mạnh

Tất cả nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, tích cực và có sáng tạo trong công việc.

Tất cả các nhân viên đều được hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách hiện hành.

3. Điểm yếu

Còn một số nhân viên chưa có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ phù hợp với vị trí việc làm.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng có kế hoạch tham mưu với các cấp chính quyền và tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhân viên được bồi dưỡng nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh

Mức 1

a) Đảm bảo về tuổi học sinh tiểu học theo quy định;

b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định;

c) Được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2

Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch tuyển sinh

đầu năm học và huy động 100% trẻ 6 tuổi ra lớp 1 đúng theo kế hoạch chỉ đạo “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” theo địa bàn tuyển sinh quy định; Công tác tuyển sinh lớp 1 đúng theo tinh thần chỉ đạo của cấp trên. Tất cả học sinh đến trường tham gia học tập đều đảm bảo đúng độ tuổi (từ 6-14 tuổi) theo Điều 33 của Điều lệ trường Tiểu học. [H1-1.5-02]; [H2-2.4-01]

b) Nhà trường xây dựng nội quy cụ thể cho học sinh thực hiện nhằm ổn định nề nếp, hoàn thiện và phát triển về năng lực, phẩm chất ngay từ những ngày đầu năm học. Nhà trường thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nội quy và 5 nhiệm vụ của học sinh. Đa số học sinh được nhà trường đánh giá thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của học sinh. Hằng năm học sinh được nhà trường đánh giá 100% học sinh đạt yêu cầu và không có học sinh nào bị xử lý kỷ luật, các học sinh đều đảm bảo thực hiện đúng quy định theo Điều 34 Điều lệ trường Tiểu học về nhiệm vụ của học sinh. Tuy nhiên, vẫn còn học sinh chưa chấp hành tốt nội quy nhà trường như còn đi học trễ... [H2-2.4-02]; [H2-2.4-03]

c) Nhà trường đảm bảo đầy đủ các quyền cho học sinh được quy định trong Điều 35 của Điều lệ trường tiểu học: Học sinh được đảm bảo tất cả các quyền khi đến trường học tập và vui chơi; được bảo vệ, chăm sóc, tôn trọng và đối xử bình đẳng; được đảm bảo những điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn để học tập và vui chơi; được tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng khiếu và kỹ năng; được hưởng các chế độ chính sách xã hội theo quy định, học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện được biểu dương, khen thưởng thường xuyên trong từng năm học có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường. [H2-2.4-04]; [H2-2.4-05].

Mức 2:

Nhà trường thường xuyên theo dõi, phát hiện học sinh vi phạm các hành vi không được làm (đi học trễ, nề nếp học tập) và có biện pháp giáo dục học sinh phù hợp (nhắc nhở, phê bình, thông báo với gia đình) do giáo viên chủ nhiệm và tổng phụ trách Đội theo dõi, báo cáo về Ban giám hiệu về sự tiến bộ hàng tháng thông qua họp chuyên môn, họp hội đồng về chuyển biến của học sinh cuối năm. Tỷ lệ học sinh khen thưởng hàng năm đạt tỷ lệ cao trên 60%. Tỷ lệ học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học chiếm tỷ lệ 1,0%. [H2-2.4-02]; [H2-2.4-04].

2. Điểm mạnh

Học sinh đúng độ tuổi được ra lớp đầy đủ.

Đa số học sinh thực hiện tốt nội quy, quy định của trường và các hành vi học sinh không được làm.

3. Điểm yếu

Vẫn còn một vài học sinh chưa chấp hành tốt nội quy nhà trường như nề nếp học tập, đi học trễ.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo nhà trường có kế hoạch:

- Giao đội Sao đỏ thường xuyên tổ chức kiểm tra về nề nếp của học sinh, hàng tuần phối hợp với Tổng phụ trách Đội cùng giáo viên chủ nhiệm đưa vào sinh hoạt chủ nhiệm hay sinh hoạt dưới cờ đối với những lớp có nhiều học sinh còn vi phạm.

- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp để tuyên truyền, giáo dục các em và kết hợp cùng gia đình để nhắc nhở, rèn luyện cho học sinh thực hiện tốt nề nếp học tập và không còn đi học trễ.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Kết luận về Tiêu chuẩn 2

Điểm mạnh:

Số lượng và cơ cấu giáo viên nhà trường đảm bảo để dạy các môn học bắt buộc theo quy định. Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn 100%.

Năm học 2024 – 2025 100% giáo viên tự đánh giá Chuẩn nghề nghiệp đạt mức Tốt. Tất cả các nhân viên đều được hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách hiện hành.

Học sinh đúng độ tuổi được ra lớp đầy đủ. Đa số học sinh thực hiện tốt nội quy, quy định của trường và các hành vi học sinh không được làm.

Điểm yếu:

Khả năng ứng dụng công nghệ thông tin của một vài giáo viên lớn tuổi còn hạn chế.

Còn một số nhân viên chưa có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ phù hợp với vị trí việc làm.

Vẫn còn một vài học sinh chưa chấp hành tốt nội quy nhà trường như nề nếp học tập, đi học trễ.

Nội dung	Mức 1	Mức 2
Tổng số lượng tiêu chí	4	4
Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu	4	4
Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu	0	0
Tỷ lệ đạt yêu cầu	100%	100%
Tỷ lệ không đạt yêu cầu	0	0

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học

Nhà trường có được cơ sở vật chất khang trang, sạch đẹp, số lượng phòng học, trang thiết bị bên trong phòng học được trang bị đầy đủ và đúng quy cách theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trường có tường rào cổng trường đúng quy định, phòng học, bàn ghế đầy đủ đúng quy cách, phòng phục vụ công tác quản lý, các nhà vệ sinh giáo viên và học sinh đảm bảo hợp vệ sinh. Chưa có đầy đủ phòng chức năng.

Thư viện đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu và đạt thư viện tiên tiến năm 2020. Thiết bị từng lớp tương đối đầy đủ và thường xuyên sử dụng đem lại hiệu quả tốt.

Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, sân chơi, sân tập

Mức 1:

a) *Khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục;*

b) *Có cổng trường, biển tên trường và tường hoặc hàng rào bao quanh;*

c) *Có sân chơi, sân tập thể dục thể thao.*

Mức 2:

a) *Diện tích khuôn viên, sân chơi, sân tập theo quy định;*

b) *Sân chơi, sân tập đảm bảo cho học sinh luyện tập thường xuyên và hiệu quả.*

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn có tổng diện tích đất 11.157,44 m²; Trường có khuôn viên xanh, sạch, đẹp, thoáng mát, đảm bảo đúng quy định về tiêu chuẩn trường “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”, cổng trường có biển hiệu “Cổng trường - Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”. [H3-3.1-01];[H3-3.1-02];[H3-3.1-03]

b) Cổng trường được xây dựng kiên cố đảm bảo tính thẩm mỹ, an toàn; cổng chính của trường có biển tên “Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn” ghi bằng chữ in rõ ràng, trang nhã, dễ đọc, được xây dựng đúng quy cách đảm bảo đúng theo nội dung quy định tại Điều 5 của Điều lệ trường Tiểu học; có cổng phụ được thiết kế chắc chắn tạo điều kiện thuận lợi cho mọi hoạt động; Khuôn viên trường có tường rào bao bọc xây dựng kiên cố, cao 2,6m, được lắp ráp bằng khung sắt nối liền với tường bao quanh khuôn viên trường. [H3-3.1-02]; [H3-3.1-04]

c) Sân trường có cây xanh, tạo không khí trong lành cho học sinh vui chơi và tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Sân trường có ghế đá cho học sinh ngồi nghỉ trong giờ giải lao. Khu sân chơi và sân tập được sử dụng chung, nền sân bằng phẳng đảm bảo an toàn cho học sinh vui chơi và hoạt động tập thể, tạo nên không gian và môi trường thân thiện với học sinh. [H3-3.1-03]

Mức 2:

a) Với tổng diện tích toàn trường là 11.157,44 m². Trong đó, sân chơi và sân tập có diện tích trên 5.000m² theo đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học

tạo khuôn viên cho học sinh vui chơi giải trí trước và sau giờ học đảm bảo an toàn. [H3-3.1-02]; [H3-3.1-03]

b) Nhà trường có trên 5.000m² vừa là sân chơi vừa là sân tập cho học sinh, đảm bảo cho học sinh tập luyện thường xuyên, hoạt động hiệu quả. Có Hội trường đa năng để tổ chức cho học sinh thi văn nghệ, kể chuyện,... Ngoài ra, nhà trường có sân bóng đá để học sinh tập luyện thể dục thể thao nên chất lượng học sinh tham gia hội thao đạt kết quả cao. [H3-3.1-02]; [H3-3.1-03].

2. Điểm mạnh

Nhà trường có khuôn viên riêng biệt, đẹp, rộng rãi, thoáng mát và sạch sẽ. Công trường có tường bao quanh đảm bảo an toàn trong trường học. Sân trường có nhiều cây bóng mát, cây cảnh, cây hoa đẹp, ghế đá tạo không gian thân thiện với học sinh.

3. Điểm yếu

Thiết bị vận động cho học sinh tập luyện còn ít.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo, giáo viên phụ trách tham mưu Hiệu trưởng trang bị thêm thiết bị vận động đáp ứng nhu cầu tập luyện thể dục thể thao nâng cao chất lượng rèn luyện sức khỏe cho học sinh.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Tiêu chí 3.2: Phòng học

Mức: 1

- a) *Đủ mỗi lớp một phòng học riêng, quy cách phòng học theo quy định;*
- b) *Bàn, ghế học sinh đúng tiêu chuẩn và đủ chỗ ngồi cho học sinh; có bàn ghế phù hợp cho học sinh khuyết tật học hòa nhập (nếu có); bàn, ghế giáo viên, bảng lớp theo quy định;*
- c) *Có hệ thống đèn, quạt (ở nơi có điện); có hệ thống tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học.*

Mức 2:

- a) *Diện tích phòng học đạt tiêu chuẩn theo quy định;*
- b) *Tủ đựng thiết bị dạy học có đủ các thiết bị dạy học;*
- c) *Kích thước, vật liệu, kết cấu, kiểu dáng, màu sắc bàn, ghế học sinh theo quy định.*

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

- a) Trường có 2 điểm; trong đó: điểm chính có 34 lớp phòng học, điểm phụ (cơ sở 2) 13 lớp phòng học, 04 phòng chức năng được xây dựng kiên cố đảm bảo chất lượng đúng quy cách. Các phòng học đảm bảo đủ ánh sáng, đủ hệ

thông đèn, quạt, màn che nắng đảm bảo thoáng mát, an toàn cho giáo viên và học sinh theo quy định. [H3-3.1-02]; [H3-3.2-01]; [H3-3.2-04]

b) Toàn trường có 1.128 bộ bàn ghế học sinh, trong mỗi phòng học, bàn ghế học sinh được thiết kế đảm bảo đúng theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT, ngày 16/06/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế; Chất liệu gỗ, đóng chắc chắn, màu sắc trang nhã có tính thẩm mỹ, phù hợp với học sinh tiểu học. 01 phòng Tin học được trang bị 40 máy của học sinh và 01 máy chủ để phục vụ cho học sinh lớp 3, 4, 5 học Tin học đại trà. 02 phòng học Anh văn IsMart phục vụ cho học sinh lớp 1,2,3 học Anh văn. 01 phòng học Bóng bàn được trang bị 02 bàn bóng bàn và 05 vợt bóng bàn phục vụ cho học sinh lớp 3,4,5 sinh hoạt câu lạc bộ bóng bàn. Thiết bị mỗi phòng học đảm bảo đúng quy định, trong mỗi phòng học gồm 01 bộ bàn ghế giáo viên, 01 bảng trực gắn tường, 01 bảng tương tác, 01 máy chiếu cự ly gần, 01 loa Soundbar gắn bảng, 01 máy tính giáo viên và 24-25 bộ bàn ghế học sinh lớp bán trú, 01 tủ đựng hồ sơ cho giáo viên và 01 tủ đựng đồ dùng chung của học sinh. Tuy nhiên, còn một vài học sinh chưa có ý thức giữ gìn bàn ghế, còn bôi bẩn, làm trầy xước bàn ghế.[H3-3.2-02]; [H3-3.2-04]; [H3-3.2-05]

c) Mỗi phòng học của học sinh đều được trang bị 13 bóng đèn kích thước dài 1,2m; 07 quạt (06 quạt cho học sinh, 01 quạt cho giáo viên); 01 tủ hồ sơ của giáo viên (có kích thước 100cm x 200cm); 01 tủ đựng đồ cho học sinh(có kích thước 1.060 x 1.760 x sâu 400mm); máy chiếu được bảo trì, sửa chữa thường xuyên đảm bảo phục cho việc giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh. [H3-3.2-03]; [H3-3.2-04]

Mức 2:

a) Diện tích mỗi phòng học đạt tiêu chuẩn theo quy định kích thước 51m², diện tích bình quân là 1,1m²/1 học sinh, đảm bảo cho việc dạy và học sinh của giáo viên và học sinh. [H3-3.1-05]; [H3-3.2-05]

b) Mỗi lớp học đều được trang bị 01 tủ đựng thiết bị dạy học của giáo viên có kích thước theo chuẩn của Bộ Giáo dục quy định và hàng năm đều có bổ sung thêm đồ dùng dạy học, 01 tủ đựng đồ dùng bán trú cho học sinh. [H3-3.2-04]; [H3-3.2-05]

c) Trường có 1.157 bộ bàn ghế học sinh, trong mỗi phòng học, bàn ghế học sinh được thiết kế đảm bảo đúng theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT, ngày 16/6/2011 của Bộ GDĐT, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế; Trong đó, Chiều cao bàn 610mm, chiều cao ghế 380mm, kích thước mặt bàn 400 x 1.200mm, dày 20mm, kích thước mặt ghế 370 x 370mm, ván lưng tựa 370 x 150mm dày 14mm. Tiêu chuẩn khung sắt ống dày 1,2mm. Khung sắt bàn 27mm, khung sắt ghế 21mm. Hộc bàn dày 0,7mm. Chất liệu gỗ,

đóng chắc chắn, màu sắc trang nhã có tính thẩm mỹ, phù hợp với học sinh tiểu học. [H3-3.2-02]; [H3-3.2-05]

2. Điểm mạnh

Mỗi phòng học đều đúng kích thước, đảm bảo đúng quy cách; chất lượng và thiết bị của phòng học theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học.

3. Điểm yếu

Một vài học sinh chưa có ý thức giữ gìn bàn ghế, còn bôi bẩn, làm trầy xước bàn ghế,...

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và có giải pháp như: Tổng phụ trách Đội và giáo viên chủ nhiệm từng lớp có nhiệm vụ tăng cường giáo dục học sinh nâng cao ý thức giữ gìn tài sản chung của nhà trường và đưa vào xét thi đua của lớp.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Tiêu chí 3.3: Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị

Mức 1:

a) Có phòng giáo dục nghệ thuật, phòng học tin học, phòng thiết bị giáo dục, phòng truyền thống và hoạt động Đội đáp ứng các yêu cầu tối thiểu các hoạt động giáo dục;

b) Khối phòng hành chính - quản trị đáp ứng các yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường;

c) Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự.

Mức 2:

a) Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị theo quy định; khu bếp, nhà ăn, nhà nghỉ (nếu có) phải đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

b) Có nơi lưu trữ hồ sơ, tài liệu chung.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Khối phòng phục vụ học tập gồm có 01 phòng Tin học ($51m^2$); 02 phòng Anh văn ($102m^2$); 01 phòng bóng bàn ($51m^2$); 01 phòng Thư viện ($55m^2$), 01 phòng Thiết bị giáo dục ($25,5m^2$), phòng truyền thống và hoạt động Đội ($25,5m^2$) đúng theo quy định chuẩn, mỗi phòng được trang bị đầy đủ trang thiết bị dạy và học. Phòng thiết bị giáo dục được trang bị đầy đủ thiết bị đồ dùng thiết yếu cung cấp cho các hoạt động giáo dục của giáo viên và học sinh. [H3-3.1-02]; [H3-3.3-01]

b) Khối phòng phục vụ hành chính quản trị gồm có: 01 phòng Hiệu trưởng với diện tích $28 m^2$, phòng Phó Hiệu trưởng với diện tích $39,4m^2$, phòng Văn thư

diện tích 24,6m², phòng kế toán diện tích 14,4 m², mỗi phòng được trang bị một bộ máy vi tính, máy in và tủ đựng hồ sơ quản lý; 01 phòng Y tế học đường với diện tích 10m²; 03 phòng nghỉ giáo viên/mỗi tầng với diện tích 25m²/01 phòng; 01 phòng họp Hội đồng sư phạm diện tích 51m²; 01 phòng thường trực (bảo vệ) diện tích 8,3m²; 01 Khu nhà bếp rộng 138m², nhà ăn có diện tích 567,6m². [H3-3.1-02]; [H3-3.3-02]

c) Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn có nhà xe cho giáo viên với diện tích 168,4 m² đảm bảo cho việc đỗ xe của giáo viên và học sinh được an toàn. [H3-3.1-05]; [H3-3.3-03]

Mức 2:

a) Khối phòng phục vụ học tập và các phòng chức năng như: phòng Tin học và phòng chức năng đều được trang bị các thiết bị phù hợp với chức năng của từng phòng. Khối hành chính - quản trị với diện tích đảm bảo theo quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Khu nhà ăn, khu bếp được tách biệt và hoạt động theo nguyên tắc bếp một chiều, có đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho bếp ăn trường học. Các phòng nghỉ của giáo viên, nhân viên tách biệt, trong mỗi phòng đều có nhà vệ sinh riêng được nhân viên vệ sinh thường xuyên quét dọn, đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn vệ sinh cho giáo viên, nhân viên. [H3-3.1-02]

b) Trường có kho lưu trữ với diện tích 14,4m² nơi để lưu trữ hồ sơ và các tài liệu có liên quan được sắp xếp gọn gàng ngăn nắp trong 04 tủ sắt đựng hồ sơ, đảm bảo lưu trữ hồ sơ lâu dài. [H3-3.3-04]

2. Điểm mạnh

Trường có khối phòng hành chính - quản trị theo quy định đảm bảo an toàn.

Trang thiết bị y tế, tủ thuốc đảm bảo đủ phục vụ cho học sinh và giáo viên.

Trường có đủ số lượng máy tính đảm bảo phục vụ công tác quản lý và giảng dạy, tất cả đều được nối mạng Internet.

3. Điểm yếu

Năm học 202-2025, đường truyền Internet phục vụ cho các hoạt động giáo dục còn chưa ổn định.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và giải pháp nâng cao chất lượng đường truyền Internet tốc độ cao ổn định phục vụ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Tiêu chí 3.4. Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước

Mức 1:

a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

b) Hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

Mức 2:

a) Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;

b) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Nhà trường có 4 khu vệ sinh (12 nhà vệ sinh) riêng biệt với tổng diện tích 269,6m², được bố trí hợp lý riêng cho nam - nữ, trong đó có 01 khu vệ sinh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và 03 khu vệ sinh cho học sinh. Các khu vệ sinh được đặt tại vị trí an toàn, thuận tiện, sạch sẽ và đáp ứng nhu cầu của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. [H3-3.4-01]

b) Nhà trường có hệ thống nước máy của Khu công nghiệp đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Bình Dương kiểm định chất lượng định kỳ. Nhà trường hợp đồng đại lý nước đóng chai Minh Phương 02 có chứng nhận đảm bảo an toàn vệ sinh đảm bảo yêu cầu để phục vụ nước uống cho học sinh và giáo viên. Hệ thống thoát nước của nhà trường được thiết kế khoa học, phù hợp với sơ đồ tổng thể nhà trường, đảm bảo tiêu thoát hết nước thải, không gây đọng nước, đảm bảo an toàn, vệ sinh trường học. [H3-3.4-02]; [H3-3.4-03]

c) Các khu hành lang, lớp học được bố trí thùng chứa rác đảm bảo tính khoa học, thẩm mỹ, vệ sinh môi trường và thuận tiện cho việc thu gom rác; nhà trường có ký hợp đồng với Xí nghiệp công trình công cộng thành phố Bến Cát thu gom rác 5 lần/tuần. [H3-3.4-04]; [H3-3.4-05]

Mức 2:

a) Khu vệ sinh của giáo viên và học sinh được bố trí khoa học phù hợp với thực tiễn. Nhà vệ sinh có đầy đủ các trang thiết bị như: bồn rửa tay, vòi rửa, nước sạch để dùng, có cửa sổ, quạt máy, cây xanh, được lắp đặt hệ thống đèn và nhạc cảm ứng, trang trí đẹp mắt, có cửa đóng chắc chắn được làm bằng Inox dày. Nhà vệ sinh luôn được dọn rửa sạch sẽ đảm bảo an toàn vệ sinh cho giáo viên và học sinh. [H3-3.1-05]; [H3-3.4-01]

b) Hệ thống cấp nước sạch của nhà trường được Khu công nghiệp đảm bảo chất lượng cho việc sử dụng trong nấu ăn được Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Bình Dương kiểm định chất lượng định kỳ. Đơn vị hợp đồng với đại lý nước đóng chai Minh Phương 02 có chứng nhận đảm bảo an toàn vệ sinh, đảm bảo yêu cầu để phục vụ nước uống cho học sinh và giáo viên. Hệ thống thoát nước được xây dựng khoa học, hợp lý, đảm bảo không bị ứ đọng, ngập úng. Rác thải được thu gom từ Xí nghiệp công trình công cộng thành phố Bến Cát thu gom rác 5 lần/tuần. Tuy nhiên vẫn còn một số ít học sinh thiếu ý thức còn bỏ rác chưa đúng nơi quy định, sử dụng nước chưa hiệu quả gây lãng phí. [H3-3.4-02];[H3-3.4-04]

2. Điểm mạnh

Nhà trường có khu vệ sinh riêng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; nhà vệ sinh của học sinh được tách riêng cho nam và nữ, vị trí sạch đẹp - an toàn, đảm bảo đúng quy định. Có nguồn nước sạch đáp ứng nhu cầu sử dụng của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; hệ thống thoát nước, thu gom rác đảm bảo yêu cầu.

3. Điểm yếu

Một số ít học sinh thiếu ý thức còn bỏ rác chưa đúng nơi quy định, sử dụng nước chưa hiệu quả gây lãng phí.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025-2026 và các năm học tiếp theo, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch:

- Phân công cho Đoàn Thanh niên Cộng Sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh thường xuyên tổ chức kiểm tra và nhắc nhở học sinh dưới cờ hàng tuần, có tuyên dương khen thưởng thông qua mô hình Tích điểm A để giáo dục học sinh, nâng cao ý thức bảo quản tài sản chung của nhà trường.

- Giáo viên chủ nhiệm trong sinh hoạt chủ nhiệm thường xuyên nhắc nhở và tuyên truyền, giáo dục các em ý thức giữ gìn vệ sinh, bảo quản tài sản nhà trường.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Tiêu chí 3.5: Thiết bị

Mức 1:

a) Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường;

b) Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định;

c) Hàng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.

Mức 2:

- a) Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý hoạt động dạy học;
- b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định;
- c) Hằng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Nhà trường có một phòng Thiết bị với diện tích 25,5m², có đủ thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ giảng dạy và học tập theo Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các đồ dùng trong phòng thiết bị được bố trí sắp xếp khoa học, hợp lý. Nhà trường đã từng bước trang bị hoàn thiện những phương tiện để phục vụ, hỗ trợ cho công tác quản lý và giảng dạy. Nhà trường có 54 máy vi tính. Trong đó, có 40 máy phục vụ cho học sinh học Tin học, có 14 máy tính để bàn (khu hành chính), 49 máy tính xách tay phục vụ cho giáo viên giảng dạy; 04 máy in, 02 máy photo phục vụ cho công tác quản lý và giảng dạy được kết nối internet đáp ứng yêu cầu phục vụ cho các hoạt động giáo dục. [H3-3.2-03]; [H3-3.2-05]; [H3-3.5-01]; [H3-3.5-02]

b) Hằng năm, cán bộ Thiết bị có kế hoạch phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học, qua đó để lựa chọn những sản phẩm đồ dùng có chất lượng đưa vào phục vụ cho công tác giảng dạy. Phòng Thiết bị có xây dựng nội quy hoạt động và thường xuyên mở cửa để phục vụ nhu cầu nghiên cứu, dạy học của cán bộ, giáo viên; có sổ theo dõi mượn thiết bị đồ dùng của giáo viên và nhân viên. [H3-3.3-01]; [H3-3.5-06]

c) Hằng năm, nhà trường đều tổ chức kiểm kê tài sản vào cuối năm. Trên cơ sở đó, có kế hoạch sửa chữa, thanh lý những đồ dùng, thiết bị cũ, hỏng và lập kế hoạch mua bổ sung, mua mới đồ dùng, thiết bị, vận động ủng hộ sách để phục vụ cho việc nghiên cứu, giảng dạy cho giáo viên và học sinh bằng nguồn kinh phí ngân sách, vận động ủng hộ từ học sinh, giáo viên và được cấp phát. [H3-3.5-05]; [H3-3.6-04]

Mức 2:

a) Trường có 63 máy vi tính được kết nối Internet phục vụ cho công tác quản lý nhà trường, công tác dạy học của giáo viên và học tập của học sinh. [H3-3.2-03]; [H3-3.5-01]; [H3-3.5-02]; [H3-3.5-03]

b) Nhà trường được cấp phát thiết bị dạy học đủ theo từng khối lớp và các phòng chức năng, được có 49 bộ máy chiếu tương tác thông minh, 49 bảng trượt gắn tường, 49 máy laptop cho giáo viên đủ cho từng khối lớp, 2 hệ thống Camera, trường có 08 máy chiếu phục vụ giảng dạy và hội họp. [H3-3.2-05]; [H3-3.5-01]

c) Hằng năm, cán bộ thiết bị tham mưu Hiệu trưởng nhà trường lên kế hoạch bổ sung đồ dùng dạy học có chất lượng cho nhà trường. Bộ phận chuyên môn của nhà trường phát động phong trào làm và sử dụng đồ dùng dạy học, tham gia hội thi các cấp. [H3-3.5-04]; [H3-3.5-06]

2. Điểm mạnh

Thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ giảng dạy và học tập đảm bảo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Hằng năm, trường đều tổ chức kiểm kê, sửa chữa, nâng cấp, bổ sung đồ dùng và thiết bị dạy học để đảm bảo cho hoạt động dạy học.

3. Điểm yếu

Một vài thiết bị thông minh đã xuống cấp.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng lên kế hoạch phân công Phó hiệu trưởng phụ trách, nhân viên thiết bị theo dõi, tăng cường kiểm tra thiết bị và sửa chữa kịp thời.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Tiêu chí 3.6: Thư viện

Mức 1:

a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động dạy học;

b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu hoạt động dạy học của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh;

c) Hằng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.

Mức 2:

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học đạt chuẩn trở lên.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Thư viện nhà trường có tổng diện tích 153m², trong đó Kho sách vừa phòng đọc của giáo viên với diện tích 55m², phòng đọc của học sinh với diện tích 98m², phòng đọc được trang bị đầy đủ bàn ghế, tủ đựng sách báo, tạp chí và tài liệu. Thư viện có 10.022 bản sách phục vụ cho giáo viên, học sinh. Trong phòng thư viện có nội quy thư viện và các khẩu hiệu treo ở tường. Thư viện có đủ các tài liệu, sách, báo, tạp chí, sách tham khảo, sách nghiệp vụ theo danh mục sách của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định. Thư viện có tủ sách pháp luật phục vụ nhu cầu tìm hiểu pháp luật của giáo viên và học sinh nhà trường. Các loại sách báo, tài liệu được sắp xếp khoa học, hợp lý đảm bảo dễ thấy, dễ tìm. Thư viện nhà trường phát động phong trào tặng sách đến cán bộ, giáo viên, học sinh. Thư viện được trang bị 01 máy tính có kết nối Internet và cập nhật phần

mềm quản lý Thư viện theo quy định để phục vụ cho nhu cầu tra cứu thông tin, nghiên cứu học tập của cán bộ, giáo viên và học sinh.[H3-3.6-01]

b) Ngay từ đầu năm học, cán bộ Thư viện đã xây dựng kế hoạch hoạt động bám sát vào kế hoạch năm học của nhà trường. Thư viện mở cửa thường xuyên để phục vụ nhu cầu học của học sinh theo lịch đọc sách cụ thể của từng lớp và phục vụ cán bộ, giáo viên nghiên cứu, dạy học. Các lớp trang bị thêm thư viện mini. Ngoài ra, nhà trường còn có thêm Thư viện thân thiện ngoài sân trường. Hàng tháng, cán bộ thư viện thay đổi sách theo chủ đề cho từng thư viện mini ở lớp, từng góc đọc sách để tạo sự hứng thú, mới mẻ thu hút bạn đọc. Thư viện thường xuyên cập nhật sổ theo dõi mượn, trả.[H3-3.6-02];[H3-3.6-03]

c) Hằng năm, nhà trường chỉ đạo thành lập tổ kiểm kê Thư viện để rà soát, cập nhật, điều chỉnh số sách theo quy định hiện hành. Qua đó nhân viên Thư viện có kế hoạch đề xuất kinh phí mua sắm bổ sung sách, báo, tài liệu tham khảo cần thiết phục vụ cho hoạt động giáo dục bằng nguồn kinh phí ngân sách.[H3-3.6-04]; [H3-3.6-05]

Mức 2:

Thư viện nhà trường có đầy đủ sách báo tài liệu, trang trí phù hợp theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022. Được sắp xếp khoa học hợp lý, phân theo chủng loại được công nhận Thư viện chuẩn theo Quyết định của số 116/QĐ-PGDĐT, ngày 21/5/2025 của Phòng giáo dục đào tạo Thành phố Bến Cát.[H3-3.6-01]; [H3-3.6-06]; [H3-3.6-07]

2. Điểm mạnh

Thư viện đạt tiêu chuẩn Thư viện trường phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Hoạt động của Thư viện đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, dạy học của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

3. Điểm yếu

Các đầu sách tham khảo còn ít, chưa phong phú đa dạng.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm 2025-2026 và những năm tiếp theo, nhà trường có kế hoạch:

- Nhân viên Thư viện phối hợp cùng giáo viên nghiên cứu đầu sách tham khảo; Lên kế hoạch tham mưu Ban giám hiệu bổ sung sách kịp thời đáp ứng nhu cầu nghiên cứu của giáo viên và học sinh.

- Vận động toàn trường hưởng ứng tặng sách cho Thư viện để đảm bảo bảo nguồn sách trong thư viện ngày càng phong phú và đa dạng hơn.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

Kết luận về Tiêu chuẩn 3

Điểm mạnh:

Nhà trường có khuôn viên riêng biệt, sạch- đẹp, thoáng mát, có tường rào bảo đảm bảo an ninh trong trường học. Phòng học, bảng, bàn ghế cho giáo viên, học sinh đảm bảo đúng quy định theo Điều lệ trường tiểu học.

Nhà trường thực hiện có hiệu quả việc huy động các nguồn lực nhằm tăng cường cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị giáo dục phục vụ công tác dạy học.

Thư viện nhà trường được trang bị đầy đủ sách, báo theo quy định của Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022.

Nguồn nước sạch, nước uống đảm bảo vệ sinh đáp ứng nhu cầu sử dụng của giáo viên và học sinh.

Điểm yếu:

Một vài thiết bị thông minh đã xuống cấp.

Các đầu sách tham khảo còn ít, chưa phong phú đa dạng.

Nội dung	Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tổng số lượng tiêu chí	6	6	
Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu	6	6	
Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu	0	0	
Tỉ lệ đạt yêu cầu	100%	100%	
Tỉ lệ không đạt yêu cầu			

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn luôn phối hợp chặt chẽ với Ban Đại diện Cha mẹ học sinh (CMHS), có sự thống nhất về kế hoạch, quy chế hoạt động. Ban Đại diện CMHS hoạt động có hiệu quả góp phần hỗ trợ đắc lực cho đơn vị trong công tác giảng dạy để nâng cao chất lượng giáo dục.

Đơn vị tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức đoàn thể của địa phương để huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tự nguyện. Các nguồn lực huy động đã góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, cảnh quan sạch sẽ và khang trang góp phần cho nhà trường tăng thêm phương tiện, thiết bị phục vụ cho việc dạy và học của giáo viên và học sinh.

1. Tiêu chí 4.1: Ban Đại diện Cha mẹ học sinh

Mức 1

- Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;*
- Có kế hoạch hoạt động theo năm học;*
- Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.*

Mức 2

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp

luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Đầu năm học, thông qua buổi họp phụ huynh lớp “Hội nghị Cha mẹ học sinh” mỗi lớp cử ra Ban Đại diện CMHS của từng lớp dự Đại hội Cha mẹ học sinh toàn trường. Từ đó, Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn tổ chức Đại hội CMHS của tất cả các lớp và bầu ra Ban đại diện CMHS theo đúng Điều 3 – Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. Trong nhiều năm qua, Ban Đại diện CMHS thực hiện tốt các nhiệm vụ và quyền hạn, phối hợp với nhà trường tổ chức thực hiện các nhiệm vụ hoạt động giáo dục trong từng thời gian theo đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học và Điều lệ Ban đại diện CMHS. [H4-4.1-01]

b) Ban Đại diện CMHS được Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn hỗ trợ và tạo mọi điều kiện về thời gian, địa điểm để hoạt động theo quy chế và nội dung được thống nhất trong cuộc họp đầu năm. Ban Đại diện CMHS xây dựng kế hoạch hoạt động theo năm học. [H4-4.1-02]

c) Mỗi năm học, Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn tổ chức họp tất cả phụ huynh học sinh của trường 03 lần/ năm (đầu năm học, cuối học kỳ I và cuối năm học); Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ. Thống nhất kế hoạch và nội dung hoạt động với Ban đại diện CMHS nhằm phát triển giáo dục trong nhà trường và có các biện pháp giáo dục học sinh về mặt học tập và đạo đức. Ngoài những cuộc họp định kỳ cho toàn thể phụ huynh học sinh thì khi có việc bất thường Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn còn có những cuộc họp đột xuất giữa Ban đại diện CMHS của các lớp và đơn vị để tiếp thu ý kiến về công tác quản lý, về biện pháp giáo dục học sinh, đồng thời giải quyết các kiến nghị của CMHS và góp ý cho hoạt động của Ban đại diện CMHS. Một vài thành viên trong Ban đại diện CMHS đôi lúc còn vắng mặt trong các cuộc họp vì lý do công việc. [H4-4.1-03]; [H4-4.1-04]

Mức 2:

Hằng năm, Ban Đại diện CMHS phối hợp có hiệu quả với đơn vị trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục giúp cho các em có hoàn cảnh khó khăn được đến lớp như hỗ trợ học sinh nhân dịp Tết Nguyên Đán, đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn,.... Bên cạnh, Ban Đại diện CMHS cũng chú trọng công tác tuyên truyền vận động phụ huynh học sinh quan tâm chăm lo đến việc học tập của các em góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường theo chức năng quyền hạn được quy định hướng dẫn, tuyên

truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh, triển khai các thông tư, văn bản liên quan đến giáo dục, đánh giá học sinh theo các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định đối với cấp tiểu học: Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp có hiệu quả. [H4-4.1-05]; [H4-4.1-06]

2. Điểm mạnh

Ban Đại diện CMHS Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn được thành lập và tổ chức hoạt động đúng theo quy định Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn có sự phối hợp, tạo điều kiện tốt để Ban Đại diện CMHS hoạt động.

3. Điểm yếu

Một vài thành viên trong Ban Đại diện CMHS đôi lúc còn vắng mặt trong các cuộc họp vì lý do công việc.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo, Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn xây dựng kế hoạch và có giải pháp: Thông qua đội ngũ giáo viên chủ nhiệm các năm học trước tìm hiểu kỹ về hoàn cảnh gia đình học sinh qua đó để lựa chọn trưởng ban, phó ban, chi hội trưởng có điều kiện về thời gian và nhiệt tình tham gia vào hoạt động để thúc đẩy chất lượng hoạt động của Ban Đại diện CMHS ngày một được nâng lên.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

Mức 1:

a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;

c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

Mức 2:

a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;

b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Hiệu trưởng lên kế hoạch và chủ động tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể địa phương về các biện pháp cụ thể để phát triển nhà trường như: Phối hợp với địa phương xét hỗ trợ đối tượng học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn vượt khó học tập; cùng Đoàn thanh niên tổ chức sinh hoạt vui chơi lành mạnh các ngày hội, các ngày lễ lớn trong năm học; cùng với công an phường kiểm soát, phân luồng giao thông cao điểm trong giờ tan học trước cổng trường.... góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh trong trường và ở địa phương, tham gia hưởng ứng giữ gìn an ninh trật tự trong nhà trường, thực hiện an toàn giao thông. [H1-1.1-03]; [H1-1.3-01]

b) Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân của địa phương để lên kế hoạch phối hợp chặt chẽ việc xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh. Phối hợp y tế địa phương khám bệnh cho học sinh trong nhà trường, thực hiện tuyên truyền phòng chống dịch bệnh. Ngoài ra, còn tham mưu với công an phường, với lực lượng dân quân giữ gìn an ninh trật tự trước cổng trường, trong những ngày lễ hội. [H1-1.10-01]; [H1-1.10-08];

c) Hiệu trưởng thực hiện đúng tinh thần Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân đã huy động nguồn kinh phí, hiện vật từ các mạnh thường quân để hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn. [H4-4.2-01];

Mức 2:

a) Hiệu trưởng thường xuyên tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương lên kế hoạch về các biện pháp cụ thể để phát triển phương hướng, chiến lược nhà trường như: Phối hợp với địa phương xét hỗ trợ đối tượng học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn vượt khó học tập; cùng Đoàn thanh niên tổ chức sinh hoạt vui chơi lành mạnh các ngày hội, các ngày lễ lớn trong năm học; cùng với công an phường kiểm soát, phân luồng giao thông cao điểm trong giờ tan học trước cổng trường.... góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh trong trường và ở địa phương, tham gia hưởng ứng giữ gìn an

ninh trật tự trong nhà trường, thực hiện an toàn giao thông. [H1-1.1-01]; [H1-1.1-03]; [H1-1.3-01]; [H4-4.2-01];

b) Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn phối hợp với các tổ chức, đoàn thể phường để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; tổ chức cho học sinh chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương. Để tăng thêm sự hiểu biết trong cộng đồng về nội dung phương pháp và cách đánh giá học sinh tiểu học, Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia thực hiện mục tiêu và kế hoạch giáo dục tiểu học, đã đề ra các hình thức tuyên truyền thông qua hội nghị Ban Đại diện CMHS toàn trường. Trong các cuộc họp cha mẹ học sinh, giáo viên dành thời gian tư vấn cha mẹ học sinh cách học ở nhà, phương pháp đánh giá học sinh và công khai chất lượng giáo dục, cách đánh giá học sinh tới từng cha mẹ học sinh qua sổ liên lạc. Chính vì vậy mà chất lượng giáo dục của nhà trường cũng được nâng lên rõ rệt nhờ sự phối kết hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội. Nội dung tuyên truyền về phương pháp và đánh giá học sinh được cập nhật trên Website “thtranquoctuan.bencat.edu.vn”. Tuy nhiên, việc tuyên truyền để tăng thêm sự hiểu biết trong cộng đồng về nội dung, phương pháp và cách đánh giá học sinh tiểu học còn hạn chế chỉ mới dừng lại ở việc đan xen vào nội dung các cuộc họp CMHS từng lớp, các hội nghị, còn một số ít CMHS chưa nắm được phương pháp và cách đánh giá học sinh tiểu học. [H1-1.5-05]; [H1-1.5-06]; [H4-4.2-02]; [H4-4.2-03];

2. Điểm mạnh

Hàng năm, Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn đã chủ động phối hợp với các tổ chức, đoàn thể để xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh trong nhà trường và ở địa phương.

Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn đã huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí tự nguyện, theo quy định của các tổ chức, cá nhân để khen thưởng học sinh, hỗ trợ học sinh nghèo vượt khó học tập, các hoạt động phong trào của học sinh.

3. Điểm yếu

Một số ít phụ huynh học sinh chưa nắm vững việc thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025-2026, Hiệu trưởng tiếp tục phát huy những điểm mạnh đã làm được và lên kế hoạch, biện pháp để thực hiện tốt việc vận động, vận động các mạnh thường quân, huy động các doanh nghiệp, cơ quan đóng gần

địa bàn trường để hỗ trợ giúp nhà trường tăng thêm phương tiện, thiết bị dạy học, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng hơn nữa để cha mẹ học sinh hiểu và phối hợp cùng với nhà trường nhằm thực hiện tốt việc đánh giá học sinh theo các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định góp phần ổn định và phát triển nhà trường.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Kết luận về Tiêu chuẩn 4

Điểm mạnh:

Ban Đại diện CMHS Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ của trường Tiểu học, Điều lệ của Ban Đại diện CMHS.

Ban Giám hiệu và giáo viên chủ nhiệm liên hệ phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS tạo điều kiện thuận lợi để Ban Đại diện CMHS hoạt động có hiệu quả góp phần hỗ trợ đắc lực cho đơn vị trong công tác nâng cao chất lượng giáo dục.

Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn phối hợp hiệu quả với các tổ chức đoàn thể của địa phương để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc cho học sinh.

Điểm yếu:

Một số phụ huynh học sinh chưa nắm vững việc thực hiện đánh giá học sinh theo các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định đối với cấp tiểu học. Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn sẽ tiếp tục triển khai việc thực hiện đánh giá học sinh theo nhiều hình thức và tuyên truyền sâu rộng hơn nữa để CMHS hiểu và phối hợp cùng với đơn vị thực hiện tốt việc đánh giá học sinh theo quy định.

Nội dung	Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tổng số lượng tiêu chí	2	2	
Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu	2	2	
Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu	0	0	
Tỉ lệ đạt yêu cầu	100%	100%	
Tỉ lệ không đạt yêu cầu			

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Nhà trường thực hiện đầy đủ chương trình hoạt động giáo dục và có kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học; Hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu về chất lượng giáo dục, tỷ lệ hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100% . Nhà trường trang bị đầy đủ sách giáo khoa, sách tham khảo để phục vụ tốt cho việc giảng dạy và học tập. Ngoài ra, nhà trường luôn quan tâm, tổ chức các hoạt động văn thể mỹ, hoạt động trải nghiệm, các hoạt động ngoài giờ lên lớp,... để chăm sóc

giáo dục thể chất, ý thức bảo vệ môi trường, giáo dục rèn luyện kỹ năng sống, tạo điều kiện để các em tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực, chủ động, sáng tạo góp phần giúp học sinh phát triển toàn diện.

Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường

Mức 1

a) Đảm bảo theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục;

b) Đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện thông qua các hoạt động giáo dục được xây dựng trong kế hoạch;

c) Được giải trình và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

Mức 2

a) Đảm bảo tính cập nhật các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục;

b) Được phổ biến, công khai để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn cụ thể hóa những nội dung trong công tác giảng dạy, lập kế hoạch đảm bảo đúng phân phối chương trình theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành chương trình giáo dục phổ thông 2018 qua các kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần của nhà trường. [H1-1.1-03]; [H1-1.8-01]; [H5-5.1-01]

b) Căn cứ vào phương hướng nhiệm vụ năm học của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương; Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Bến Cát chỉ đạo. Nhà trường đã xây dựng các kế hoạch hoạt động giáo dục khác nhằm đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện cho học sinh như: giáo dục an toàn giao thông, kỹ năng sống, lao động vệ sinh, kỹ năng tự phục vụ, ... [H1-1.10-04]; [H5-5.1-02].

c) Các loại kế hoạch giáo dục và kế hoạch chiến lược của nhà trường được Phòng Giáo dục phê duyệt. Các kế hoạch của tổ chuyên môn được Ban Giám hiệu nhà trường phê duyệt. [H1-1.4-0.4]

Mức 2:

a) Kế hoạch giáo dục, kế hoạch học kỳ, tháng, tuần của nhà trường, của bộ phận chuyên môn đảm bảo theo quy định và luôn cập nhật kịp thời. Thường xuyên họp Ban Giám hiệu, họp hội đồng, họp chuyên môn và họp tổ chuyên môn... theo định kỳ để rà soát lại kết quả cũng như các biện pháp thực hiện nhiệm vụ được giao. Thực hiện chương trình lớp 1,2,3,4,5 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Xây dựng những kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị như: Kế hoạch triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018,

dạy học lớp 1,2,3,4,5. Từ đó nhà trường đưa ra những biện pháp thực hiện cụ thể để đáp ứng nhiệm vụ. [H5-5.1-03]; [H5-5.1-04].

b) Các loại kế hoạch của nhà trường được công khai rộng rãi trên bảng thông báo trước cổng trường, trên Website của nhà trường và công khai trong phiên họp hội đồng sư phạm để cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh nắm bắt. Tuy nhiên một vài kế hoạch, thông tin cập nhật, công khai ở Website còn chậm. [H1-1.1-06].

2. Điểm mạnh

Có đầy đủ các kế hoạch hoạt động của nhà trường theo từng học kỳ, tháng, tuần và có phê duyệt của các cấp có thẩm quyền. Trong quá trình thực hiện có sự kiểm tra, giám sát điều chỉnh kịp thời nên việc thực hiện kế hoạch luôn đạt hiệu quả cao.

Giáo viên có tâm huyết, thực hiện đúng phân phối chương trình theo quy định.

3. Điểm yếu

Một vài kế hoạch, thông tin cập nhật, công khai ở Website còn chậm.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục phát huy những điểm mạnh đã làm được. Hiệu trưởng lên kế hoạch, biện pháp chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm thường xuyên liên hệ trao đổi với phụ huynh của lớp qua các cuộc họp phụ huynh học sinh, thường xuyên trao đổi với Ban đại diện lớp. Ban giám hiệu kết hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường tăng cường sự phối hợp của phụ huynh học sinh thường xuyên hơn. Phó Hiệu trưởng xây dựng nội dung công khai, nhân viên văn thư niêm yết công khai, giáo viên tin học đưa nội dung công khai lên Website, Hiệu trưởng, thanh tra nhân dân, chủ tịch công đoàn giám sát việc thực hiện.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Tiêu chí 5.2: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Mức 1

a) *Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục;*

b) *Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường;*

c) *Thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh tiểu học.*

Mức 2

a) *Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh;*

b) Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Căn cứ vào phương hướng nhiệm vụ năm học của nhà trường, trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn đã tổ chức dạy học đúng phân phối chương trình, dạy đủ các môn học theo quy định và kết hợp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm đảm bảo đúng mục tiêu của chương trình lớp học. Nhà trường chỉ đạo bộ phận chuyên môn xây dựng thời khóa biểu, phân phối chương trình, xây dựng kế hoạch dạy học đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng phù hợp và đúng quy định. [H1-1.8-04; [H5-5.2-01]

b) Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chức các buổi sinh hoạt đổi mới chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tổ chức các chuyên đề. Ngoài các tiết học chính khóa, nhà trường đẩy mạnh việc giáo dục phù hợp từng đối tượng học sinh thông qua việc thực hiện thời khóa biểu linh hoạt. Qua đó, nhà trường triển khai kế hoạch thực hiện, có sự phân công giáo viên giảng dạy, lập danh sách theo từng đối tượng học sinh. Các tiết dạy của giáo viên vận dụng phương pháp dạy học tích cực như: Khăn trải bàn, bàn tay nặn bột, sân khấu hóa,..., hình thức tổ chức lớp học như: học ngoài trời, hoạt động trải nghiệm, xem phim tư liệu phim, tham quan,... phù hợp với từng học sinh và 100% giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy. [H5-5.2-02]; [H5-5.2-03]

c) Hiệu trưởng căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của cấp trên chỉ đạo bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá định kì, triển khai và chỉ đạo giáo viên đánh giá thường xuyên, định kỳ học sinh đúng quy định. Học sinh lớp 1,2,3,4,5 năm học 2024-2025 thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học. [H2-2.4-02]

Mức 2:

a) Nhà trường thực hiện giảng dạy đúng nội dung, chương trình tiểu học do Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành, kế hoạch giáo dục đảm bảo chương trình quy định; ngoài ra nhà trường còn giáo dục học sinh theo hướng dạy học tích cực thông qua các hoạt động trải nghiệm, ngoài giờ lên lớp, 100% các lớp dạy học linh hoạt ở buổi 2, lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức, nội dung dạy học phù hợp với tình hình thực tế đơn vị, từng đối tượng học sinh và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh. Các chương trình, kế hoạch giáo dục được thực hiện qua việc dạy lớp linh hoạt và được tổ chức bằng các hoạt động giáo dục đúng quy định như: hoạt động trải nghiệm, kỹ năng sống,... [H5-5.2-04]; [H5-5.2-05].

b) Đầu năm học, nhà trường khảo sát để phân hóa và lập danh sách từng đối tượng học sinh, phân công giáo viên để bồi dưỡng học sinh có năng khiếu qua các môn học như Toán, Tiếng Việt, Mỹ thuật, Thể dục thể thao, Âm nhạc, Tin học,... và phụ đạo học sinh chưa hoàn thành ở buổi 2. Ngoài ra, trong giờ học chính khóa, nhà trường chỉ đạo giáo viên sử dụng linh hoạt các phương pháp giảng dạy và hình thức dạy học theo từng đối tượng học sinh để đáp ứng yêu cầu và khả năng nhận thức của học sinh. Tuy nhiên, đội ngũ giáo viên tham gia công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu chưa có nhiều kinh nghiệm nên nhà trường chưa có nhiều học sinh đạt giải cao trong các hội thi.[H5-5.2-06]; [H5-5.2-07]

2. Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, có kế hoạch thực hiện nhiệm vụ từng năm học theo quy định. Nhà trường đã tổ chức dạy đủ các môn học, đúng chương trình, kế hoạch, đảm bảo yêu cầu của chuẩn kiến thức kỹ năng của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Công tác tổ chức bồi dưỡng, phụ đạo học sinh được thực hiện thường xuyên.

3. Điểm yếu

Đội ngũ giáo viên tham gia công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu chưa có nhiều kinh nghiệm nên nhà trường chưa có nhiều học sinh đạt học sinh giỏi các cấp.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các quy định về chuyên môn của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Bến Cát, của nhà trường. Tăng cường chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu và lựa chọn, phân công giáo viên có năng lực, kinh nghiệm chuyên môn để bồi dưỡng học sinh có năng khiếu.

Tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên làm công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu tiếp cận, nghiên cứu tài liệu bồi dưỡng học sinh năng khiếu, học tập những cá nhân, đơn vị có bề dày thành tích về công tác bồi dưỡng học sinh để nâng cao trình độ và kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu tài liệu, sách tham khảo trong thư viện. Có chế độ khen thưởng kịp thời về vật chất cho những giáo viên có nhiều học sinh giỏi cũng như khen thưởng cho các em đạt được thành tích cao.

Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Tiêu chí 5.3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác

Mức 1

a) *Đảm bảo theo kế hoạch;*

b) Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phong phú, phù hợp điều kiện của nhà trường;

c) Đảm bảo cho tất cả học sinh được tham gia.

Mức 2

Được tổ chức có hiệu quả, tạo cơ hội cho học sinh tham gia tích cực, chủ động, sáng tạo.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Căn cứ vào mục tiêu, yêu cầu và nội dung kế hoạch năm học của nhà trường, trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn chỉ đạo và phân công các bộ phận thực hiện kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo đúng kế hoạch đã đề ra như: tất cả các bộ phận, các kế hoạch đều có sự phân công chịu trách nhiệm rõ ràng; các hoạt động trải nghiệm và kỹ năng sống được lồng ghép vào các môn học, sinh hoạt chủ nhiệm, sinh hoạt dưới cờ. Chỉ đạo Tổng phụ trách Đội tổ chức cho học sinh tham gia học tập, tham quan về nguồn ít nhất 1 lần/năm. [H5-5.3-01]; [H5-5.3-02]

b) Nhà trường đã tổ chức nhiều hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và hội thi theo kế hoạch với các chủ điểm nhằm chào mừng các ngày lễ lớn trong năm: trang trí heo đất, Hội thi lồng đèn đẹp, Trung thu, lễ hội hóa trang Halloween, rung chuông vàng, cắm hoa, làm thiệp, thi văn nghệ, vẽ tranh về biển đảo, cắm mai ngày Tết, xếp sách nghệ thuật với hình thức đa dạng, phong phú phù hợp với lứa tuổi học sinh, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. [H1-1.5-06]

c) Tất cả giáo viên chủ nhiệm các lớp, Tổng phụ trách Đội, giáo viên bộ môn được phân công trách nhiệm cụ thể, tham gia đầy đủ vào việc tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, huy động toàn thể giáo viên trong nhà trường thực hiện các nội dung ngoài giờ lên lớp. Đồng thời tích hợp nội dung sinh hoạt vào các môn học trong chương trình đảm bảo yêu cầu tất cả các em học sinh đều được tham gia, được trải nghiệm vào từng hoạt động do thầy cô tổ chức. Vì vậy, học sinh luôn được tham gia các hoạt của nhà trường. [H5-5.3-03]

Mức 2:

Nhà trường đã tổ chức các hoạt động giáo dục trong năm học chào mừng các ngày lễ lớn như 20/10, 20/11, Tết cổ truyền, 8/3, ... cho 100% học sinh tham gia với nhiều nội dung phong phú, đa dạng. Nhà trường thành lập Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, phân công các thành viên thực hiện theo đúng các kế hoạch đã đề ra. Tất cả học sinh các khối lớp được tham gia các hoạt động phù hợp với lứa tuổi của các em; thông qua đó, các em học sinh được rèn luyện, trải nghiệm các kỹ năng cần thiết và sáng tạo trong từng hoạt động. Ngoài ra, nhà trường còn tổng kết, trao giải thưởng các hoạt động, các hội thi nhằm động viên học sinh

tham gia và tạo cơ hội cho học sinh tham gia tích cực, chủ động, sáng tạo, hiệu quả. Tuy nhiên, một vài giáo viên chưa linh động, ngại sáng tạo trong tổ chức hoạt động tập thể nên một vài hoạt động trải nghiệm tổ chức cho học sinh thiếu sự sôi nổi. [H5-5.3-04]

2. Điểm mạnh

Tất cả các bộ phận trong nhà trường đều phối hợp thực hiện theo chương trình, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Các hoạt động giáo dục thu hút 100% học sinh tham gia một cách chủ động, sáng tạo.

3. Điểm yếu

Một vài giáo viên chưa linh động, sáng tạo trong tổ chức hoạt động tập thể nên có một số hoạt động trải nghiệm tổ chức cho học sinh ở một số lớp chưa được sôi nổi.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường có kế hoạch và biện pháp cụ thể:

Tổ chức tập huấn bồi dưỡng các kỹ năng hoạt động ngoại khóa cho giáo viên. Tăng cường các trò chơi dân gian; tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo chủ điểm hàng tháng; tổ chức các hoạt động tham quan, học tập; phân công giáo viên, Tổng phụ trách Đội chủ động thực hiện kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Tiêu chí 5.4: Công tác phổ cập giáo dục tiểu học

Mức 1

a) *Thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục theo phân công;*

b) *Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 90%;*

c) *Quản lý hồ sơ, số liệu phổ cập giáo dục tiểu học đúng quy định.*

Mức 2

Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 95%.

1 Mô tả hiện trạng

Mức 1, 2:

a) Nhà trường phối kết hợp cùng chính quyền địa phương thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học, phối hợp với các khu phố để điều tra số trẻ trong độ tuổi đi học; thống kê, tham mưu với lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo và thành phố Bến Cát chia địa bàn tuyển sinh phù hợp với chỉ tiêu của nhà trường để vận động trẻ ra lớp đạt chỉ tiêu. Kết quả nhiều năm liền, phường Mỹ Phước đạt chuẩn phổ cập giáo dục mức độ 3, chuẩn xóa mù chữ mức độ 2. [H5-5.4-01]; [H5-5.4-02]

b) Thực hiện theo chỉ đạo của văn bản hướng dẫn tuyển sinh của Phòng Giáo dục, nhà trường lên kế hoạch tuyển sinh, ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh, thông báo rộng rãi đến nhân dân bằng nhiều hình thức khác nhau. Nhà trường phối kết hợp tổ chức tốt công tác “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” đặc biệt là đối tượng trẻ 6 tuổi trong địa bàn đang theo học tại các trường mầm non công lập, mầm non tư thục, các nhóm trẻ và thông qua các hộ dân (hộ tạm trú đúng quy định) để vận động trẻ ra lớp đúng độ tuổi. Trên cơ sở điều tra khoa học cùng với làm tốt công tác tổ chức tuyển sinh tại trường nên hàng năm đạt tỷ lệ 100% trẻ 6 tuổi ra lớp. Tổ chức tốt ngày Hội khai trường, “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” có cả phần lễ và phần hội tạo không khí vui tươi phấn khởi cho học sinh trước thềm năm học mới. Vì vậy, trong nhiều năm liền việc huy động trẻ trong tuổi đến trường trên địa bàn phường Mỹ Phước ra lớp luôn đạt 100%. [H5-5.4-03] (Đạt mức 2)

c) Tuy không có biên chế phổ cập nhưng nhà trường vẫn phân công giáo viên phối hợp với cán bộ chuyên trách phổ cập của phường Mỹ Phước thực hiện công tác phổ cập chống mù chữ, quản lý hồ sơ, cập nhật số liệu đầy đủ đúng quy định. Việc nhà trường không có cán bộ chuyên trách phổ cập nên việc điều tra đôi lúc chưa kịp thời. [H5-5.4-04]

2. Điểm mạnh

Tham gia thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, ngăn chặn hiện tượng tái mù chữ ở địa phương đạt hiệu quả.

Tổ chức và thực hiện “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”, huy động trẻ trong độ tuổi đi học đạt kế hoạch 100%.

3. Điểm yếu

Nhà trường không có cán bộ chuyên trách phổ cập, giáo viên dạy Thể dục kiêm công tác phổ cập nên việc điều tra đôi lúc chưa kịp thời.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025 -2026 và những năm học tiếp theo, Hiệu trưởng có kế hoạch cụ thể làm việc với Ban điều hành khu phố và cán bộ làm công tác phổ cập của Phường Mỹ Phước, giáo viên kiêm nhiệm công tác phổ cập của trường để theo dõi kịp thời số trẻ trong diện phổ cập, cập nhật những thay đổi về dân số để huy động trẻ đến trường đúng độ tuổi quy định.

Phân công giáo viên là đoàn viên hỗ trợ giáo viên làm công tác phổ cập trong việc báo cáo, cập nhật số liệu tránh tình trạng chậm trễ.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Tiêu chí 5.5: Kết quả giáo dục

Mức 1

a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 70%;

b) Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 65%;

c) Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80% đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%.

Mức 2

a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 85%;

b) Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1, 2:

a) Nhà trường luôn chú trọng và quan tâm sâu sắc đến vấn đề giáo dục toàn diện cho học sinh. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99.0 % , học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%. [H5-5.5-01]. Cụ thể:

Năm học	TSHS (đầu năm)	TSHS (cuối năm)	Hoàn thành lớp học	Tỷ lệ %
2024-2025	2178	2171	2149	99,0

b) Duy trì sĩ số học sinh, tăng cường công tác giảng dạy, nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học đúng độ tuổi (11 tuổi) đạt 100%. Nhà trường thực hiện tốt công tác kiểm tra việc tổ chức giảng dạy, nâng cao chất lượng giáo dục học sinh hằng năm. Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%, các em còn lại đều được đến trường học ở các lớp. [H5-5.5-02] (Đạt mức 2); [H5-5.4-04]

c) Hiệu trưởng nhà trường đã chỉ đạo, lãnh đạo giáo viên thực hiện tốt công tác giảng dạy và quan tâm sâu sát đến công tác phổ cập, tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học niên khóa 2020 – 2025 đạt 100%. [H5-5.5-03]; [H5-5.4-04] . Cụ thể:

Năm học	TSHS Lớp 5	Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học	Tỷ lệ %
2024-2025	437	437	100%

2. Điểm mạnh

Kết quả giáo dục của nhà trường đảm bảo theo kế hoạch đề ra. Nhà trường có tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.

3. Điểm yếu

Số học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học tỷ lệ vẫn còn 1.0 %.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2025 -2026 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học. Giáo viên chủ nhiệm ngay từ khi nhận bàn giao lớp phải lên kế hoạch cụ thể cho từng đối tượng học sinh, cần quan tâm phụ đạo đối với những em học chậm, chưa hoàn thành và kết hợp chặt chẽ với phụ huynh để hỗ trợ, động viên các em tiến bộ trong học tập. Đẩy mạnh sinh hoạt tổ chuyên môn, tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên phụ trách lớp linh hoạt (lớp phụ đạo) đề ra các biện pháp phụ đạo giúp các em chưa hoàn thành chương trình có thể hoàn thành chương trình lớp học hằng năm.

5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

Kết luận về Tiêu chuẩn 5

Điểm mạnh:

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch chuyên môn đầy đủ, chi tiết theo từng tuần, từng tháng, học kì, trong quá trình thực hiện có sự kiểm tra, giám sát để điều chỉnh kịp thời nên việc thực hiện kế hoạch luôn đạt hiệu quả cao.

Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp khá đa dạng phong phú, huy động toàn thể các giáo viên cùng tham gia.

Nhà trường phối hợp tốt với ban ngành đoàn thể của địa phương, kết hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh, trường ban điều hành khu phố để thực hiện Phổ cập giáo dục tiểu học của địa phương. Huy động kịp thời các em có hoàn cảnh khó khăn để ra lớp.

Điểm yếu:

Số lượng học sinh đạt giải cấp tỉnh còn ít. Các mô hình trải nghiệm thực tế tổ chức cho học sinh tham gia chưa được phong phú, đa dạng.

Giáo viên chưa linh động sáng tạo trong tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

Nội dung	Mức 1	Mức 2
Tổng số lượng tiêu chí	05/05	05/05
Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu	05/05	05/05
Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu	0	0
Tỉ lệ đạt yêu cầu	100%	100%
Tỉ lệ không đạt yêu cầu	0	0

II. KẾT LUẬN CHUNG

Căn cứ Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2028/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thông tư hợp nhất Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học. Hội đồng nhà trường tự đánh giá đã thống nhất kết quả như sau:

Số lượng chỉ báo đạt mức 1, 2:	142/142	Tỷ lệ: 100%
Số lượng chỉ báo không đạt:	00/142	Tỷ lệ: 0%
Số tiêu chí đạt mức 1, 2:	27/27	Tỷ lệ: 100 %;
Số tiêu chí không đạt:	00/27	Tỷ lệ: 0 %.

III. TỰ ĐÁNH GIÁ: Đạt mức 2

Căn cứ vào Điều 34, 37 Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt Chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học. Trường đạt mức 2, 27/27 tiêu chí, đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2./.

Nơi nhận:

- UBND TP Bến Cát;
- Lưu: VT.


HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Tuyết Minh

